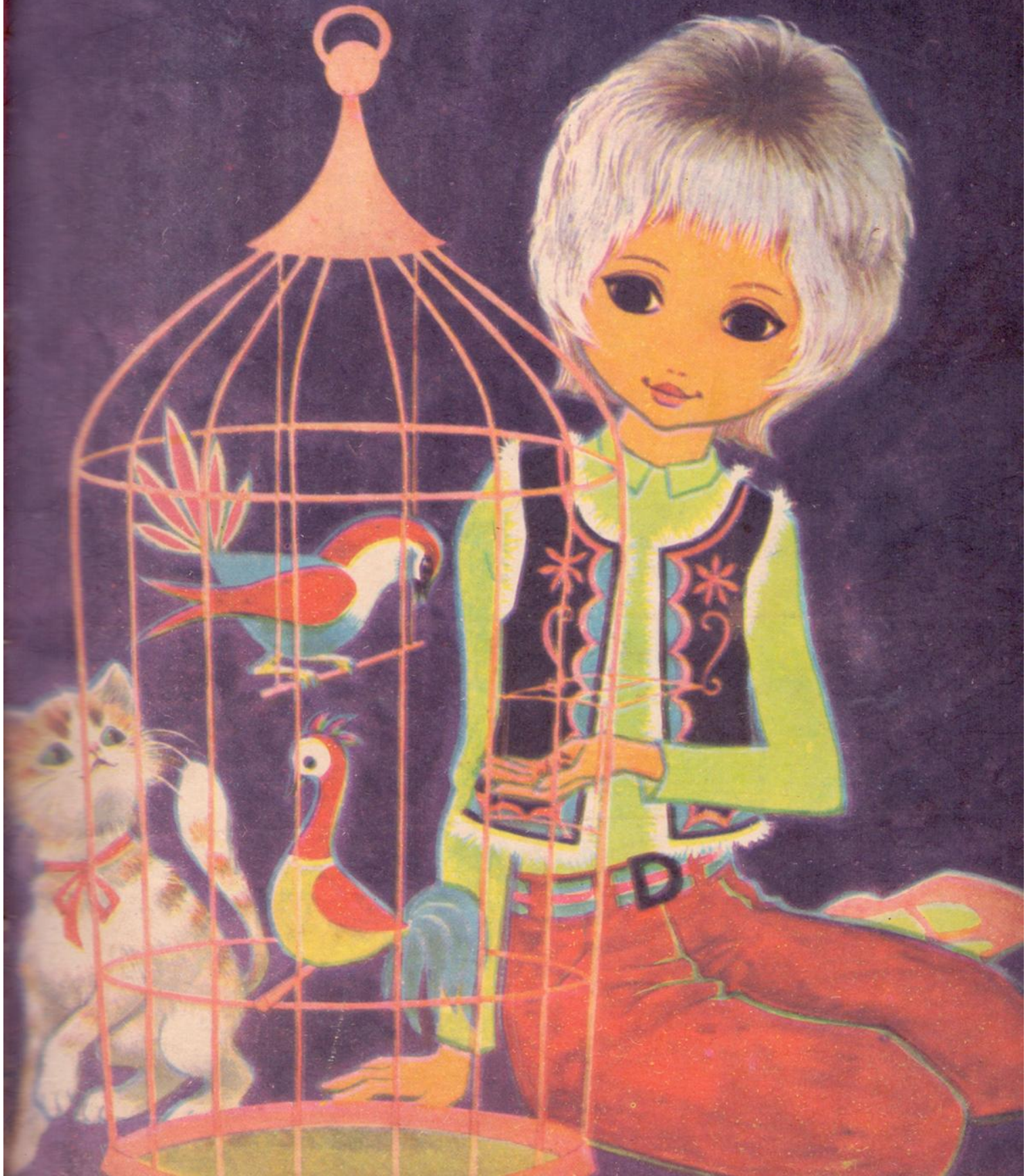


5

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

Tuần báo của yêu thương

TUẦN LỄ TỪ 15-8

ĐẾN 22-8-1969

Ra ngày thứ sáu

Số 5 giá 20đ.

TRUYỆN NGẮN

- HỌC TRÒ CON GÁI
- MỘT ẤU THỜI HÀ KHẮC
- TẶNG PHẨM CỦA TÌNH THƯƠNG
- QUÊ HƯƠNG XA TẦM TAY NÚ

VÕ HỒNG

VIÊN LINH

DOÃN QUỐC SỸ

MINH DUYÊN

THƠ VĂN NGỌC

- MÙA HẠ
- MƯA SỚM
- TRONG TRÁI TIM EM
- BÀI CA CHO TÓC

TỊNH THỦY

VĨNH THANH THANH

NGỌC ÁNH

NGỌC MINH

TRUYỆN DÀI

- LÚA TUỔI THÍCH Ô MAI
- GIỜ RA CHƠI
- QUÊ NHÀ YÊU DẤU
- THẲNG CÔN

VŨ MỘNG LONG

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN

NHẬT TIẾN

DUYÊN ANH

TÌM HIỂU

- KHÔNG GIỜ GMT
- SẴN SÓC DA MẶT

ĐẶNG VĂN HẦU

MINH VĂN

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NGỌC MẾN
- SÁCH MỚI PHIM MỚI
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU
- THƯ HÀNG TUẦN CỦA CHỦ NHIỆM

CHỊ NGỌC

HUY TƯỜNG ANH VŨ

TUỔI NGỌC

DUYÊN ANH

*Bìa offset do Màn Ảnh thực hiện Huy Tường trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Luyện.*

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

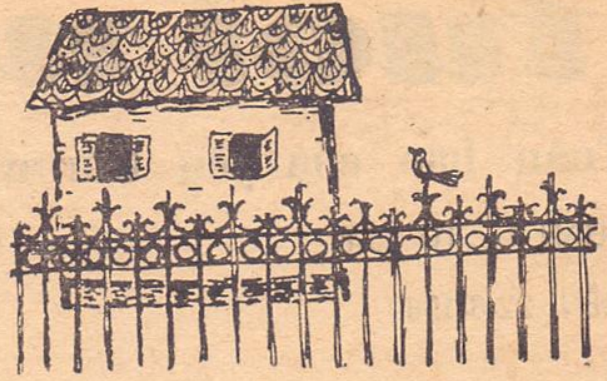
QUẢN LÝ

VŨ MỘNG LONG

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn

ĐT: 28.595 — 90.654



thư hàng tuần của chủ nhiệm tuổi ngọc

Một tháng đã qua. Bốn số Tuổi Ngọc đã đến với bạn. Đến và không bị hắt hủi. Tôi đã dám mỉm cười (bây giờ mới mỉm cười) đôi mắt sáng rực tin tưởng, tâm hồn náo nức như lần đầu tiên viết thư tình đưa tận tay người yêu bé bỏng và người yêu bé bỏng cất dấu thư đi. Để đọc nữa. Đọc mãi. Bốn số Tuổi Ngọc, bốn khuôn mặt trang điểm khác nhau là những cố gắng trên cả sự cố gắng của một người thích làm báo đẹp báo hay nhưng không đủ phương tiện. Nếu như thiếu năng đỡ của ông Nguyễn Đình Vượng, thiếu thúc dục và trấn an tinh thần của các anh Mai Thảo, Nhật Tiến, Doãn Quốc Sĩ, Hoàng Văn Đức, Nguyễn Mạnh Côn, Nguyễn Tuấn Anh, Huy Tường, Trần Phong Giao... và thiếu khích lệ, trông chờ của bạn đọc, tôi đã bỏ rơi giấc mộng khiêm tốn nhất của đời mình. Giấc mộng, với tôi, không nằm được hôm nay sẽ không thể nằm được ngày mai. Nhiệt tình nào rồi cũng thôi nóng bỏng. Say mê nào rồi cũng lãng quên. Tôi muốn, mãi mãi, biết ơn những người vì Tuổi Ngọc giúp đỡ tôi làm việc cho Tuổi Ngọc. Để tôi đứng vững trên chỗ đứng của tôi.

Con đường sắt cần phải nối dài vô tận cho chiếc tàu Tuổi Ngọc chạy đến tận làng quê hẻo lánh, nơi ấy, hai mươi năm chinh chiến, em chúng ta chẳng còn được nghe nói thương yêu. Hồi những người bạn trẻ của tôi ơi, tôi chỉ là kẻ vất vả vào lò máy, tôi không thể là những người khuôn tã vọc, xoay đình bù loong tạo thành con đường rầy để Tuổi Ngọc chở yêu thương tới chân trời nó mơ ước. Các bạn mới có thể làm ước mơ của chúng ta chín vàng. Hãy xiết chặt những cây đinh. Bắp tâm hồn các bạn đấy nhé !

bạn ngọc

viết cho tuổi ngọc



MÓN ĂN TINH THẦN CẦN THIẾT

*Làm sao giải nghĩa được niềm vui,
Có nghĩa gì đâu một buổi chiều.
Nó chiếm hồn ta bằng Tuổi Ngọc,
Bằng tờ tuần báo của thương yêu.*

Thật vậy! Không còn gì sung sướng và hân hạnh cho bằng, khi tuổi trẻ chúng em đón nhận được món quà tinh thần quý giá mà Duyên Anh cùng những bàn tay đầy yêu thương thực hiện và mang đến.

Vâng! Không còn gì cần thiết cho bằng để thỏa mãn một nhu yếu của tinh thần tuổi trẻ như hôm nay, một thời đại mà tuổi trẻ gần như đã bị bỏ quên bên lề cuộc sống. Tuổi Ngọc đã được chào đời để đáp ứng lại nhu yếu đó với sự góp mặt của những bàn tay thực sự hiểu được tuổi trẻ và thông cảm với tuổi trẻ.

NGUYỄN THÀNH CÔNG (Cần Thơ)

SẼ HOÀN HẢO HƠN

Tuổi Ngọc đang ở trên tay rồi, không phải cau mày nhưng chưa được hoàn toàn hài lòng, hy vọng trong tương lai tuần báo mỗi ngày một phong phú hơn về hình thức cũng như nội dung để góp một phần nào vào việc hướng dẫn và giáo dục tinh thần thanh thiếu nhi nước Việt được hoàn hảo hơn, khi nói ra thì anh cũng biết lớp trẻ bây giờ ra sao.

HOÀI THU (Phú Nhuận)

THẦY EM BẢO ĐỌC

Ở trường em thầy đọc báo thấy đăng tin: Tuổi Ngọc một tuần báo ca ngợi tuổi thơ, tình yêu và quê hương do Duyên Anh chủ trương. Thầy của em thường hay cổ động: « Các em nên đón mua Tuổi Ngọc, số lên 1 sắp phát hành nay mai. Tôi tin chắc trong đó sẽ có nhiều bài vô ích lợi, thích hợp với lứa tuổi học sinh của các em ». Riêng em khi đọc xong Tuổi Ngọc, em nhận thấy Tuổi Ngọc là một người bạn đường đáng quý. Tuổi Ngọc dịu dặt, vạch ra con đường sáng cho chúng em đi tới, mà dưới bước chân đi giải đầy cỏ hoa, muôn chim đua hót, hát lên bài ca thương yêu...

VI THỊ CƠ (Biên Hòa)

NGƯỜI LỚN CŨNG ĐỌC

Mới đây chúng tôi lại được đọc Tuổi Ngọc do con em chúng tôi quảng cáo và hàng tuần cứ vội tiền chúng tôi để bay ra sạp báo rình Tuổi Ngọc về. Thừa ông chủ nhiệm, chúng tôi kỳ nhất là thấy bầy nhỏ cầm trên tay những sách báo nhằm nhi đăng những hình ảnh và lối quảng cáo thiếu giáo dục có ảnh hưởng rất nhiều đến cho lớp tuổi hoa niên. Cho nên mỗi khi chúng muốn đọc báo và bất cứ loại sách nào nhất nhất chúng tôi đều kiểm soát vì vậy sau khi được đọc tờ Tuổi Ngọc số lên 1 và 2 chúng tôi đã đồng ý cho con em chúng tôi thỏa mãn vì chính chúng tôi cũng cảm thấy vui mừng có thể nói là rất vui mừng khi được biết tôn chỉ của tờ báo hoàn toàn khác với các tờ báo khác. Ước mong sao cái ước muốn ấy của chúng tôi còn mãi mãi với Tuổi Ngọc. Chúng tôi viết thư này đến ông chủ nhiệm không ngoài mục đích tỏ sự vui mừng với cái vui của bầy trẻ ở nhà. Kính thưa ông chủ nhiệm kẻ từ nay Tuổi Ngọc sẽ không chỉ có bầy nhỏ đọc thôi đâu, mà còn cả « bầy lớn » cũng đọc nữa đấy.

NGUYỄN VĂN NHẠ (Sài Gòn)

KHEN NGỢI VÀ KHUYẾN KHÍCH

Trước hết xin tự giới thiệu với ông tôi là Phan tự Ngôn, một giáo chức, hiện phục vụ tại tỉnh Phước Tuy. Cũng như bao nhiêu những bậc phụ huynh, những giáo chức hay cũng như bất cứ ai muốn chăm lo đến tiền đồ của dân tộc. Tôi lúc nào cũng muốn cho con em sau này làm sao trở thành người tốt để mưu ích cho đồng loại. Để đáp ứng các nguyện vọng ấy, nhiều người đã lên tiếng về vấn đề giáo dục cho các em, nhất là vấn đề sách báo cho thiếu nhi. Nhưng thử hỏi đã mấy ai hưởng ứng? Tuy nhiên, những lời kêu gọi thành tâm thiện chí trên không phải là unction vô ích: Thi đây Tuổi Ngọc đã ra đời để đáp ứng lời kêu gọi ấy. Thật là một món quà quý báu cho con em. Tôi thành thật khen ngợi và khuyến khích ông chủ nhiệm cũng như toàn ban biên tập. Tôi cũng hứa sẽ là độc giả trung thành của Tuổi Ngọc để thương và nếu có thể được, tôi cũng sẽ cố gắng đem thiện chí để góp phần vào với Tuổi Ngọc để làm cho nó lớn mạnh thêm lên mãi.

PHAN TỰ NGÔN (Phước Tuy)

học trò con gái

Khi tiếng xô hết giờ, thầy vỗ tay bồm bốp vừa lên tiếng giục :

— Yêu cầu nộp bài đi. Nộp đi. Hết giờ rồi.

Học sinh vội vã viết những chữ cuối cùng rồi ủa nhau đem lên bàn nộp. Sau đó, về chỗ thu dọn sách vở rồi trào ra khỏi lớp. Ngoài hiên, họ đứng chụm lại thành từng nhóm, mở vở mở sách ra để kiểm soát lại xem bài vừa làm đúng sai chỗ nào. Sau hồi lo lắng hồi hộp đó, những cái miệng bắt đầu nói về trường hợp kẻ khác.

— Con Nhung lên mở vở coi như điên. Vậy mà đồ ông bắt được.

— Bà Lệ Hoa quay phim đó bay ời. Một xấp phim, nó kẹp giữa tờ giấy thấm. Giờ đầu nó ngồi im, ra cái điều ta lường thiện. Qua giờ thứ hai ông kiểm soát dễ dễ lần và nó mò rút được phim. Thế là nó cứ xả hết tốc lực ra mà chép.

— Tụi con Hợi con Xuyên cũng lên mở được sách. Ông biểu tập trung sách vở để ở đầu bàn nhưng tụi nó đâu có nộp ? Cứ đem sách Lý Hóa, sách Anh văn, Việt văn ra chất đầy bàn, còn sách Sử Địa tụi nó nhét kín vào học bàn. Ngồi ở bàn sau mà. Cứ tà tà mở ra chép hết. Bảo đảm origine. Không sai một cái dấu phết.

— Chỉ khổ cho chó cái thân tao. Ông ấy nghi. Có con kiến con bọ gì chả biết cứ bò nhón nhột nơi bụng, tao rọ ráy gỡ bắt và ông ấy cứ lo dòm chừng.

Những lời bàn tán đó, thầy không nghe không biết. Thầy đi ra, khoát tay ra hiệu cho học sinh đi tản, vừa nói :

— Đừng nhắc mấy người trong lớp hả ? Không được. Tôi bắt được tôi phạt đó. Để cho người ta làm.

Mình Hà chu mỏ :

— Đâu có nhắc, thầy ?

— Không nhắc thì tốt. Thôi đi về giúp mẹ làm bếp đi. Trưa rồi.

— Đừng chơi một lát nữa đã, thầy.

Thầy đi vào.

Bích Ngọc vẫn còn đứng ở cạnh bàn. Thầy ôn tồn nói với nó :

— Em thấy đó, tôi đâu có phạt oan em ? Tôi đã dặn trước phải thu dọn tất cả sách vở đem đặt ở đầu bàn. Bởi tôi không muốn làm cái cử chỉ thô lỗ là đi kiểm soát từng người từng bàn. Thế mà em còn giấu một cuốn vở. Em lén thò

tay mở ra, tôi thấy được và tôi chỉ ghi trên bài của em mấy chữ « lén mở vở ». Thế thôi.

— Dạ thầy tha cho em. Cuốn vở đó của chị Xuân chứ đâu phải của em.

— Tôi không nói là vở của em. Tôi chỉ ghi « lén mở vở ».

— Thầy tha cho em. Em chưa coi.



— Chưa coi nhưng có giữ vở và có lên mở.

— Thầy tha cho em.

— Tôi phải giữ công bằng để lớp có kỷ luật.

— Xin thầy tha cho em.

— Tôi phải giữ công bằng, tôi lặp lại. Em là người học sinh ngoan ngoan chăm chỉ, tôi biết. Ngồi trong lớp không hề nói chuyện, tôi biết.

— Em chưa coi được chữ nào.

— Tôi sẽ đọc kỹ bài làm của em và tôi sẽ quyết định.

Nước mắt chảy ròng trên má của Bích Ngọc. Bích Ngọc lấy cánh tay áo chấm nước mắt rồi thỏ thẻ nói:

— Thưa thầy em về.

Và lúi rúi bước ra khỏi lớp.

Trường hợp lên mở vở trông giờ hạch Tấn ích không phải là trường hợp đặc biệt. Chắc thầy chỉ giận là tại sao một lớp toàn nữ sinh ngoan ngoãn hiền lành như vậy mà lại nữ làm cái công việc xấu xa đó. Đã tới lớp đệ Tứ rồi tức là đã biết tự trọng rồi. Con trai ham chơi ưa nghịch ưa phá thì việc ăn gian trong giờ hạch Tấn ích là chuyện thường. Thầy càng bắt gian gắt thì học sinh càng thích trỏ tòi gian. Ngoài phương pháp quay phim, họ còn chép bài học trên đùi, biên công thức Toán trên bàn, trên thước kẻ, trên khung cửa sổ. Có phá một chút phiếu lưu mạo hiểm, điệp viên thám tử trong việc gian đó. Không thuần chất là một sự lừa dối thô bỉ mà có thêm anh hùng tính đặt sai chỗ nữa. Nhưng nữ học sinh đệ Tứ mà gian thì thật đáng giận. Tuy vậy, lẫn lộn nhiều năm trong nghề, thầy có thể chấp nhận mọi hoàn cảnh và tùy nghi mà uốn nắn sửa đổi lần.

Hôm sau vào lớp, thầy chợt nhớ tới trường hợp Bích Ngọc. Thầy gọi Bích Ngọc đứng lên và hỏi:

— Em không còn phiền nữa chứ? Em bị bắt quả tang mở vở tức là em có lỗi.

Bích Ngọc xăm xăm đi lên bàn thầy. Và lần này thì nước mắt chảy ròng trước khi nói.

— Xin thầy tha cho em. Thầy cho em làm bài lại. Em thuộc bài.

— Tôi tin là em thuộc bài. Nhưng những người nào bị bắt gian đều

không có quyền làm bài lại. Xưa nay vẫn vậy mà.

— Dạ thầy cho em làm lại.

Thầy loay hoay trên ghế, xoay qua trở lại, môi mím chặt như cổ giữ cơn giận. Thật là một người học sinh không biết điều. Đã giải thích rõ và nói tử tế như vậy mà vẫn còn nài.

Thầy chồm người tới gần Bích Ngọc để cho lời nói có vẻ ôn tồn hơn:

— Em nên hiểu là tôi cần phải công bình. Trước sau vậy, tôi không thể khó với người này mà dễ với người kia.

— Em thuộc bài mà. Em chưa coi. Cuốn vở đó không phải là cuốn vở của em.

— Rồi! Tôi biết rồi, tôi nghe rồi. Tôi đã nói lý do cho em rõ rồi. Tôi không ghét em...

Giọng thầy càng nói càng cao lên đúng là thầy đang nổi giận.

—... em không biết điều. Em cứ nài tôi làm những điều mà tôi không thể làm được. Thôi, em xuống.

Bích Ngọc lại đưa tay áo lên chấm nước mắt, và lúi rúi đi xuống. Thầy mở sổ, điểm danh rồi bắt sang bài học mới.

Sau đó hai ngày, thầy lại có giờ ở lớp đệ Tứ. Thầy vào lớp, cho học sinh ngồi xuống. Thầy suy nghĩ ngàn ngừ gì đó một phút rồi thầy đứng dậy bảo học sinh:

— Trường hợp của Bích Ngọc, mấy em đã biết rồi đó. Mấy em cũng biết tôi không có tính tư vị. Thế nhưng thái độ « chậm nghe » của Bích Ngọc làm tôi suy nghĩ. Bình thường hề ai có lỗi là chịu phạt, phạt xong mà chăm chỉ thì được khen. Thế mà lần này Bích Ngọc cứ mè nheo nài nỉ hoài khiến tôi nghi là nội vụ có điều gì ẩn ức. Tôi nghi là hôm đó có những người khác cũng lên ăn gian mà không bị bắt khiến nên Bích Ngọc không được thỏa lòng. Bữa đó có ai ăn gian không?

Cả lớp nhao nhao:

— Dạ có.

— Dạ có.

Thầy ngạc nhiên bởi lời đáp ứng bất ngờ. Thầy lại hỏi:

— Có nhiều không?

— Dạ nhiều. Dạ nhiều.

Ai cũng đọc được sự thất vọng trên nét mặt của thầy. Thật tội nghiệp! Cứ tin là học trò mình ngoan ngoãn thật! Thà, đến chừng có ai phát giác chúng nó gian xảo điều ngoa thì thật là thầy « từ cung trắng té xuống ».

Thầy bỏ ghế đi đi lại lại trong lớp. Học sinh im lặng. Bích Ngọc thì gục mặt trên bàn, thút thít trong một cái khăn mùi soa trắng. Chợt thầy đứng dừng lại:

— Tôi yêu cầu mỗi chị em xé một mảnh giấy. Nhỏ thôi, bằng hai lòng tay hay một lòng tay cũng được. Mau lên.

Cả lớp lật lật mở mở vở nháp, lục lọi những tờ giấy đã xé rời hoặc xé toét ngay một tờ giấy trắng. Có đưa thì chìa tay xin đưa kia, có đưa hỏi mượn dao, có đưa rì rầm trong miệng « làm cái gì vậy bay? Ông bày cái mừng gì đây vậy bay? »

Cả lớp ồn ào một lát rồi im lặng.

— Rồi thầy. Rồi thầy.

Thầy nói:

— Mỗi người cầm bút lên. Biên tên người nào mình thấy bữa đó có ăn gian.

Nhiều tiếng « à », nhiều tiếng « ồ » cùng phát lên.

— Nếu không thầy thì làm sao thầy? Minh Hà hỏi:

Liều quay phắt lại:

— Thì đừng biên. Vậy mà cũng hỏi.

Thầy gõ gõ ngón tay lên bảng đen.

— Nghe đây. Nếu không thấy ai thì cũng phải biên chữ « không ». Nhớ chưa?

— Dạ.

— Dạ.

— Thôi, biên đi. Biên đi rồi xếp lại làm tư. A! Không ai được dòm ai hết. Ngồi xé ra. Che lại.

Thầy sai chị Cúc đội trưởng lấy cái mũ của Tân Nhi đi xuống từng bàn để thu các lá phiếu.

(xem tiếp trang 27)



TRÒ LẦM CẦM

Em không chơi cái trò «Tìm bạn bốn phương» mà cứ nhận được thư của những người xa lạ gửi về. Em cáu tiết quá. Phải chấm dứt bằng cách nào hở, chị Ngọc mến yêu?

CẦM TÚ (Khánh Hội)

Xé thư đi. Xé liền liền và đừng thèm mở ra đọc. Tự nhiên thư sẽ không còn đến với em nữa. Hoặc bỏ thư đó vào một phong bì, gửi trả lại cho chủ của nó hay cho tờ báo chủ trương «Tìm bạn bốn phương» với hàng chữ vắn tắt «Ở số nhà này không có ai chơi trò ầm cầm tìm bạn».

HAY KHÓC LẮM

Chị Ngọc ơi, Nhan sắp sửa 17 tuổi, tức là sắp sửa lớn đó, nhưng có một tật xấu chẳng bao giờ Nhan bỏ được, là hay khóc lắm cơ. Anh của Nhan bảo khóc nhiều thì mắt đẹp, nhưng Nhan chẳng thấy đẹp tí ty nào cả. Lúc khóc, mắt đỏ, miệng đỏ, tai đỏ, mặt đỏ và mũi cũng đỏ nữa. Nhiều cái xấu ghê đi nhè. Bây giờ Nhan phải làm sao để bớt khóc đi hở chị? Hay là phải làm sao để lúc khóc, mắt hết đỏ, tai hết đỏ, mũi hết đỏ, chị Ngọc? Nhan khó nghĩ ghê đi cơ, chị Ngọc nhớ dạy Nhan nhanh nhanh đi nhe, rồi... rồi cuối năm, Nhan sẽ mời chị đi ăn bánh sinh nhật của Nhan (Đền công đấy mà).

HOÀNG VŨ TIỀN NHAN (Sàigòn)

Khi em khóc là trái tim em nó cười. Trái tim em cười là vì nó biết xúc động. Em không muốn trái tim em cười hay sao mà lại bắt đôi mắt thôi long lanh ngấn lệ? Hay khóc là một hạnh phúc riêng. Những giọt nước mắt của em gọi là những «giọt nước mắt hồng». Nước mắt ấy, chị

Ngọc biết chắc không phải là nước mắt tủi nhục. Bởi khi em khóc em soi gương. Nền mới biết mắt em đỏ, tai em đỏ, mũi em đỏ. Muốn hết đỏ mắt, đỏ mũi, thì khi khóc em đừng soi gương. Anh em đã bảo khóc nhiều mắt nó đẹp, nhiều người khác sẽ nói như anh của em. Vậy cứ khóc đi. Chẳng nào muốn khóc mà không khóc được, chừng ấy bóng râm của hạnh phúc không còn che mát cuộc đời mình.

KHÔNG CHẤP NHẬN BÓNG TỐI

Một người bạn trai của em cứ thích mời em cùng đi xem chiếu bóng với anh ta. Anh ấy là người đừng đắn sao em vẫn sợ sợ là. Vào các hiệu giải khát em cũng sợ. Đi dạo phố em cũng sợ. Em phải làm cách nào để anh ấy khỏi giận em mà vẫn từ chối lời mời đi xem chiếu bóng hở, chị Ngọc.

THỤY LY (Tân Định)

Mời bạn em nhà, giới thiệu bạn em với những người thân trong gia đình em. Tiếp chuyện bạn em ở phòng khách. Khi ba má em đã bằng lòng để em tiếp chuyện bạn em tại nhà, bạn em sẽ vui lắm và không còn muốn mời em đi xem chiếu bóng. Bóng tối không bao giờ tốt cả. Nó luôn luôn đồng lõa với tội lỗi. Tình bạn cao quý không vươn cao từ cái giàn leo trong bóng tối. Mọi sự tốt đẹp trên đời đều chỉ rực rỡ dưới ánh mặt trời. Em hiểu chưa?

HÍP PI GIAO CHỈ

Mỗi buổi chiều, khi em về học, em thường chạy xe ngang qua rạp Rex. Em thấy nhiều «cô nương» ăn mặc nhĩ nhố giần hàng đối diện với

những chú chàng còn nhĩ nhố hơn. Họ là híp pi phải không, chị Ngọc?

DIỄM (Sàigòn)

Họ không bao giờ là híp pi cả. Mà chỉ là những cô cậu mới lớn lên thiếu căn bản giáo dục gia đình. Híp pi đầu phải là ăn mặc như hề kịch cớm và ăn nói mất dạy. Bản chất của híp pi là... nai. Nai vàng ngơ ngác, trong cuộc sống. Ông tổ híp pi là thánh Cam Địa cơ mà! Ở Việt Nam không có híp pi. Nếu có người tưởng mình là híp py, nói theo các ông viết phóng sự nhảm, thì đó là híp pi... Giao Chỉ! Nghĩa là thứ híp pi chẳng hiểu híp pi là gì.

CÓ MỘT CÁCH NÀY...

Em học buổi chiều. Buổi sáng là lớp khác. Một hôm, tình cờ em vô được bức thư tình để tên em. Em tò mò đọc. Và em giận lắm vì tác giả bức thư đó viết rất láo. Lại sai chính tả nữa mới chết chứ. Em vô thư vất vào xọt rác. Hôm sau, lại thêm bức thư mới. Em lại vất đi. Lại có thư mới. Giá em đừng đọc, đừng vất đi thì anh chàng vô duyên cái túi không tiền kia chắc thối chí mà chấm dứt rồi đó, chị ạ! Lỗi tại em cả. Bây giờ, chị Ngọc nghĩ giúp em một kế để anh chàng vô duyên đừng phá em nữa đi, chị Ngọc?

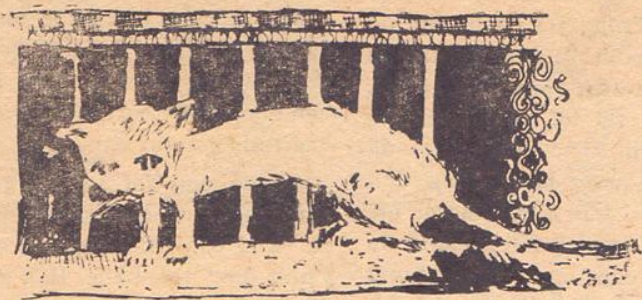
THÙY HƯƠNG (Đakao)

Hãy viết trả lời anh chàng ấy như vậy: «Thưa ông, những bức thư tình của ông viết rất hay. Tôi đã sưu tầm nhờ người dịch ra năm thứ sinh ngữ để xuất bản nay mai. Như vậy tưởng đã đủ. Xin ông đừng nên viết thêm. Ông cho biết tên, địa chỉ để tôi gửi tiền bản quyền». Cam đoan nhà viết thư tình đó sẽ chấm dứt... sự nghiệp. Anh chàng sẽ buồn, sẽ làm thơ, viết văn. Và văn học sử sẽ thêm nhiều tác phẩm bất hủ.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Mến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn

ELIZABETH COATSWORTH



con mèo nhập niết bàn

THAM THIỀN

Sớm hôm sau, trước khi vùng đông ló rạng, vú già đã trở dậy quét dọn cửa nhà. Vú giặt giũ lau chùi cẩn thận đến nỗi những chiếc chiếu trông láng tựa đồ cũ bằng bạc và các đồ gỗ thì bóng như được mạ lướt bằng vàng. Trong khi đó chàng họa sĩ cũng đã y phục chỉnh tề, tóc chải mượt để tới quý niệm trước tượng Phật. Tới nơi chàng thấy con Tài Lộc đã ở đó rồi, vẻ rất sùng kính, thấy chủ tới nó vội né sang một bên. Thế là cả hai thầy trò cùng ngồi niệm Phật. Họa sĩ giờ cao hai cánh tay, đôi khi hai bàn tay vỗ khẽ vào nhau như để xin đức Thế-Tôn chú ý đến lời cầu nguyện thành khẩn của mình. Chàng xá tạ một lần cuối rồi sang phòng bên ngồi xếp bằng tròn trên chiếc nệm nhỏ. Chưa bao giờ chàng cảm thấy mình sung sướng như vậy.

Ngày hôm nay chàng sửa soạn vẽ đức Thế Tôn lúc Ngài nhập diệt. Bức họa sẽ được treo tại chùa làng để đời con, đời cháu, đời chắt, đời chít chàng được ngắm. Vinh hạnh biết bao ! Tuy nhiên trước mặt chàng vẫn chưa hề có một cuộn lụa, một thỏi sơn, một chiếc bút lông, một bình nước suối trong mát. Chưa, chưa cần những thứ đó vội, chàng cần phải tìm hiểu cuộc đời thâm diệu của đức Như Lai đã nhiên hậu mới có thể ca ngợi Người trên lụa.

Thoạt tiên họa sĩ tưởng nhớ tới Người khi còn là thái tử Tất-đạt-đa

ống trên nhung dưới lụa trong cung, kẻ hầu người hạ tấp nập tung bừng. Chàng nhớ lại Người đã thắng oanh liệt các tinh địch ra sao trong cuộc thi tài cưỡi ngựa, bắn cung, múa kiếm để chiếm trái công chúa Da-du-đa-la, trang tuyệt thế giai nhân con gái tiểu vương Thiện-giác. Và ngay trong phút chiến thắng đó, họa sĩ hiểu lắm, thái tử cũng không hề hề lòng gợn một chút tự kiêu, khinh khi các tinh địch chiến bại của mình. Thái tử quả là hiện thân của ý chí dũng mãnh, của Trí-huệ sáng suốt, của Từ-bi rộng lớn. Đó, tất cả những điều trên họa sĩ suy ngẫm suốt ngày đầu.

Sang ngày thứ hai họa sĩ tưởng nhớ lại thái tử đã cảm thương cho chúng sinh bị khu bách trong sinh, lão, bệnh, tử ra sao, người đã giã biệt vợ con, từ bỏ cuộc đời vương giả phù du, một mình lên đường đi tìm tình yêu trường cửu cho cả nhân loại như thế nào.

Sang ngày thứ ba họa sĩ ngồi tham thiền tưởng nhớ lại tất cả những nỗi gian lao thái tử đã trải trong những ngày khát thực tìm đạo giải thoát cho nhân loại khổ đau. Sau cùng nguồn trí huệ sáng láng đã tới với Người, giúp người đạt được niềm yên bình vĩnh cửu. Người trở thành Phật, đấng Sáng Suốt, đấng Toàn Trí Toàn Năng.

Chàng họa sĩ mệt lắm rồi. Chàng đã cố gắng sống lại cả một cuộc đời kỳ diệu trong ba ngày. Nhưng cũng vì vậy nay chàng thêm cảm được lúc sắp nhập diệt khuôn mặt

đáng Từ Bi ra sao. Khuôn mặt Người hẳn là cao quý và cương nghị như khuôn mặt của một ông hoàng. Khuôn mặt Người hẳn cũng được niềm xót thương lũ chúng sinh còn trong bể khổ. Và đồng thời gương mặt người hẳn cũng tỏa ra một niềm thanh tịnh an lành.

Tìm hiểu tới đây chàng hoàn toàn kiệt lực. Mắt nhắm nghiền chàng ngủ liền hai mươi bốn tiếng đồng hồ. Thức giấc, chàng kêu mang lại nôi bút lông, nôi mực, nôi nước suối và một cuộn lụa. Ngay đầu cuộn lụa chàng vẽ hình đức Phật nằm nghiêng trên giường, nét vẽ sắc lẹ và vững chắc.

Mấy ngày kế tiếp chàng vẽ các thiên thần, sơn thần, thủy thần, thổ thần cùng các đệ tử của đức Phật đến kinh viếng trước khi Người nhập Niết bàn. Hết thần và người, chàng họa sĩ bắt đầu vẽ tới các loài cầm thú. Chúng cũng trên đường tới chào vĩnh biệt đức Phật tổ.

Chàng nhớ thuở sinh thời đức Phật, Người thương mến những vật hèn mọn biết là chừng nào. Nghĩ đến những con ốc sên mà chàng đã có dịp ngắm chúng đi, chiếc sừng xinh, chiếc vỏ ốc tròn, thân hình như chiếc lá lọt ướt, chúng sống thẹn thùng e lệ nhưng đầy thiện ý, chàng bèn nhúng bút vào bình nước suối, quét mực, và vẽ một con ốc sên.

Kế tiếp, chàng nghĩ về con voi, thân hình to lớn, dững mãnh và khôn ngoan. Chàng nhớ voi rất được tôn trọng và là biểu tượng cho vương quyền tại Ấn Độ, quê hương đức Như Lai. Thế là chàng lại cầm bút tằm mực vẽ hình một con bạch tượng rất là uy nghi, đôi mắt nhỏ và hiền, đôi tai lớn với những đường gân hồng.

Những ngày kế tiếp chàng vẽ rất nhiều các giống vật khác. Chàng vẽ con ngựa cao quý và can trường với con bạch ngà đẹp như mộng ; con trâu trung hậu và tự trọng với con chó trung thành ; cứ như vậy tới khắp các giống vật trên thế gian. Mỗi lần họa sĩ vẽ xong một con vật nào, con Tài Lộc, luôn luôn ngồi yên lặng sát đây, lại ren rén bước lên chăm chú ngắm nghía, rồi kính cẩn quay nhìn chàng như muốn nói, « Chao ôi, chủ nhân, ngài thực là một đại nghệ sĩ. » Nó

như lại thở dài với niềm lo âu biết rằng chủ nhân rồi có vẽ mèo giữa các giống vật khác ?

TẶNG PHẪM CỦA TÌNH THƯƠNG

Tôi ngày kia họa sĩ ngồi trên nệm, trí lự bị giằng co bởi một vấn đề nan giải nhất từ trước đến nay. Về nhũn nhặn của con ốc sên, sức lực và trí khôn cao quý của con voi, đức can trường của con ngựa, vẻ đẹp của con bạch nga, sức dẻo dai của con trâu, sự trung thành của con nai, tất cả đều dễ dàng giải thích trước đây chúng có thể đã phục vụ đức Phật tổ ra sao, hoặc ngay cả ở một tiền kiếp nào, Ngài đã từng sống dưới những hình thức đó. Với chim gõ kiến, thỏ rừng, ngỗng, dê, đười ươi cũng vậy, chúng đều là những con vật vô hại; đến ngay cả sư tử cũng chỉ bắt con giống khi đói lòng thôi, có bao giờ sư tử lấy giết tróc làm thú tiêu khiển đâu.

Nhưng họa sĩ lại biết rằng cả con hổ cũng đến chào vĩnh biệt đức Phật và cũng được Phật độ. Sao có thể thế được nhỉ ? Chàng nghĩ đến thái độ hung dữ bạo tàn của loài hổ, chàng tưởng tượng chúng đương nằm dài dưới bóng rừng loang lổ mắt rục tia lửa. Chúng là mối nguy cơ khoảng gần vùng nước, chúng là quân sát nhân giữa vùng lau sậy. Đôi khi một con lần mò về làng cổng đi một người đàn bà đương trên đường tới giếng kín nước. Hoặc một con khác tới vỗ người đàn ông đương làm đồng, tha đi đứa trẻ nhỏ đương chơi đất trước cửa nhà mình.

Còn gì ở một con vật như vậy mà Phật độ ?

Lâu, lâu lắm họa sĩ ngồi trầm tư, và sau cùng chàng nhớ ra rằng con hổ vốn vô cùng tận tụy với « bạn đường », với con thỏ ; nó dám đương đầu với bất cứ điều gì thường nào, trong trường hợp những thân tình đó gặp cơn nguy biến. Chàng nghĩ : « Đó chính là con đường hẹp đưa hổ tới đức Phật. Có thể có hung hãn trong thương yêu, và thương yêu trong hung hãn ».

Chính vì chàng đã mở rộng ý

nghĩ để đi sâu vào thế giới Yêu Thương (và ngay loài hổ cũng có yêu thương) mà chàng bỗng sức nhớ ra một điều từ trước tới nay vẫn quên. Trong trí chàng lúc đó hiện hiện cảnh thái tử Tất-đạt-đa lúc thi võ để đoạt nàng Da-du-đà-la. Trong cuộc thi tài với các hoàng tử tinh địch khác thái tử đã trưng cánh cung bằng đồng đen nặng lắm ở đền Simbahanou mà không ai trưng nổi ; thái tử đã cưỡi được con ngựa ở long hung hãn mà không ai trị nổi ; thái tử đã lẹ đưa một đường kiếm tiện phẳng cả hai thân cây cổ thụ mọc song đôi. Nàng Dadudala lúc đó vẫn ngồi nơi kiệu vàng để theo dõi thái tử, mặt nàng che một làn voan mỏng có những vân vàng vân đen.

Sau cùng đến lúc trao giải cho kẻ chiến thắng. Tiều vương Thiện giác dẫn thái tử Tất-đạt-ta tới bên con gái mình. Chính vào lúc đó thái tử ghé bên tai nàng Da du đà la thì thầm : « Làn voan mỏng có vân vàng vân đen của nàng đã giúp ta nhớ lại một thuở tiền kiếp xa xưa nàng là hồ cái, và ta là hồ đực ta cũng phải chiến thắng hết các tinh địch như ngày hôm nay mới chiếm đoạt được nàng. »

Thế là trong muôn vàn kiếp tái sinh đức Phật đã hân hoan có lần được tái sinh làm kiếp hồ, chứng tỏ rằng ngay trong kiếp sống man rợ đó vẫn có một cái gì cao cả. Sau cuộc suy tư dài, họa sĩ bừng khám phá thấy vẻ đẹp riêng tư của kiếp hồ, hung hãn đấy nhưng cũng đầy tận tụy hy sinh. Chàng hoan hỉ chấm bút vào bình nước suối quệt mực và vẽ một con hồ trên mặt lụa.

Như thường lệ con Tài Lộc lại ren rén tới. Khi nhận ra hình con hồ, toàn thân nó run lên bần bật, và nó nhìn họa sĩ.

« Bầm chủ nhân, » nó nhường như muốn nói với họa sĩ, « nếu đến như con hồ cũng được lên đường tới chào vĩnh biệt đức Phật khi Ngài sắp nhập diệt, thì một con mèo nhỏ nhoi vô hại hãn cũng sẽ được tới. Bầm chủ nhân, con chắc chắn là nó cũng được Phật độ mà nhập Niết bàn. »

Họa sĩ lộ vẻ buồn rầu vô cùng.

« Tài Lộc, con » chàng vừa dịu dàng nói vừa ôm nó lên tay, « ta cũng

muốn vẽ một con mèo trong đám này lắm. Khổ thay tất cả mọi người đều biết là mặc dầu mèo đáng yêu thật, nhưng nhiều khi mèo lại kiêu căng, tự mãn. Cả muôn loài, riêng có mèo là không được Phật độ. Có lẽ điều đáng trách là mèo hay làm bạn đồng hội đồng thuyền với những loại tinh ma quỷ quái. »

Tôi đó con Tài Lộc cứ giục giục chiếc đầu xinh của nó vào ngực họa sĩ, và ai oán cất tiếng kêu *meo meo* y như đứa trẻ khóc. Họa sĩ cố dỗ dành nó, rồi chàng gọi vú già lên.

« Vú hãy mua cho riêng Tài Lộc một con cá thật ngon, » chàng nói với vú già. « Và cho đến ngày bức họa được mang đi, vú đừng để nó lên đây nữa. Nó có thể làm chúng ta tan nát cõi lòng. »

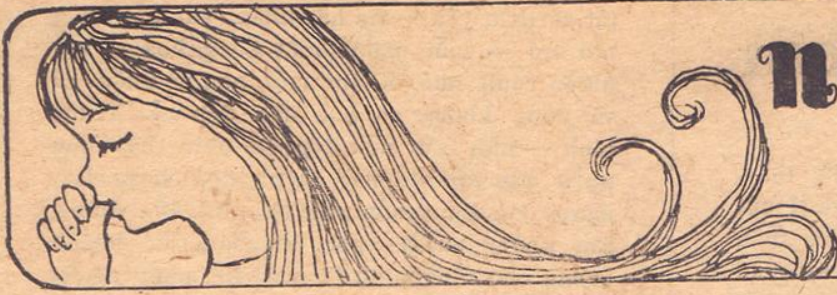
« A, bầm cậu cháu cũng sợ nó làm hư bức họa, » giọng vú đượm vẻ lo lắng. Vú luôn luôn cảm thấy mình có trách nhiệm về con mèo đã mang về ngoài ý muốn của chủ, hướng chỉ tài lộc của chủ từ nay về sau đặt cả vào bức tranh sẽ được treo ở chùa làng kia.



« Không phải thế đâu vú ạ, » họa sĩ nói vậy rồi quay trở lại trầm tư. Trông chàng mệt mỏi, kiệt sức nhưng cũng thật đẹp. Bức họa của chàng gần hoàn tất rồi. Kia là hình đức Phật nằm dài lúc Người sắp nhập diệt, khuôn mặt vương giả, mệt mỏi, xót thương. Kia là hình chư thần cùng những đệ tử quây quần bên Phật ; và kia là các giống vật. Cuộn lụa tưởng khó mà chứa đủ ngàn nhiều cuộc đời khác nhau ; tất cả sùng kính ngưỡng vọng hường về đấng Đại Từ Đại Bi.

Nhưng vẫn còn một vật bị khai trừ. Họa sĩ nghe tiếng « miu miu » yếu ớt từ bếp vọng lên, và tiếng vú già đương cố dỗ dành con Tài

(xem tiếp trang 30)



ngày xưa còn bé

MỘT ẤU THỜI HÀ KHẮC

VIÊN LINH

Tôi phải nhiều can đảm lắm mới dám kể lại rằng mãi đến năm hơn tám tuổi tôi mới bắt đầu học ABC. Lúc tôi cắp sách đến trường làng, bọn trong lớp tỉnh khô, vì có đứa còn to đầu hơn tôi nữa. Nhưng ba năm sau, khi đặt chân lên Hà nội, bước vào Trường Tiểu Học Đồng Nhân, trong khu đền thờ Hai Bà, cái sự bẽ bàng mới đến với tôi, đến trong một đường thẳng số sòng, điều cợt. Tôi là đứa học trò lớn tuổi nhất, lù lù trên hàng ghế cuối lớp, ngơ ngẩn và lẻ loi, lúng túng, quờ quạng trước một mặt bàn thấp nhỏ. Nhưng cũng may, nỗi bất hạnh và sự trẻ trung ấy đã khiến tôi học hành khá chăm chỉ và tập cho tôi đức tính nhịn nhục lạ lùng. Trong những vụ xích mích đã xảy ra, trong những cuộc đánh nhau không tránh khỏi, tôi luôn luôn bị coi là đứa nhút nhát, ngừng tay khi còn có thể đấm vài quả nữa vào mặt vào bụng địch thủ cũng là do tính nhịn nhục này. Tôi biết là tôi lớn, nếu đánh thắng thì chúng càng ghét bỏ trêu chọc mình, cho nên tôi cứ lùi, cứ lùi, và chỉ đỡ gạt, để cuối cùng chịu nhận mình là một thằng to xác mà non gan.

Một cái khác đỡ đòn cho tôi, giúp tôi cứu vãn chút ít danh dự, trước bạn học, là cái vốn hiểu biết về các danh từ Hán-Việt. Cái này cũng không có gì lạ: tôi đã được học chữ Nho bốn năm trước khi học ABC. Ông Nội tôi, một ông Hàn, đỗ Tú Tài Hán tại Trường Nam vào khóa cận chót, đã khai tâm tôi bằng Tam Tự Kinh. Những chữ «Nhân Chi Sơ, Tính Bản Thiện»... là

những chữ đầu tiên tôi tập đọc, tập viết lúc mới năm sáu tuổi gì đó. Nếu Thầy tôi không sớm mất, có lẽ tôi không đến nỗi phải đâm đầu vào con đường Nho mạt ấy mà học ra rả suốt ngày, trên một tấm phản cứng như đá, làm mỗi như một tấm lưng rất tổn vải. Tôi đã không trở thành một anh khóa giữa thế kỷ 20 là nhờ một ông chú tôi, sau khi đi Hà nội về, trở thành ông Nguyễn. Trường Tộ của cả làng. Ông bắt tôi ném bút nghiên và bỏ giấy bồi, sau khi cãi nhau với ông tôi một trận kịch liệt. Thế là tôi không còn phải phết cật vào giấy mà làm bìa sách, còng lưng đóng tập và mài mực hay gàn cổ thối bếp than hồng đun nước pha trà khi có khách nữa. Tôi được học chữ Quốc Ngữ là chữ nước ta, con cái nhà đều phải học, mặc dù ông Nội tôi gọi nó là chữ của quân bán nước.

Điều thứ hai mà hồi ấu thơ tôi phải khuất phục, cũng vẫn do ông tôi, là sự sửa sang sắc đẹp. Ít nhất cũng đã có vài lần tôi bị chửi bởi liên miên dai dẳng chỉ vì đã bị bắt quả tang đang đứng trước gương. Con trai mà soi gương là đồ vứt đi, đồ vô tích sự. Hay là một chữ gì đó còn tệ hơn thế. Tắm xong, tóc tôi phải chải ngược về phía sau — có lẽ là vuốt bằng năm ngón tay hơn là bằng lược —. Cô tôi, một cô gái già nghiện thuốc lào vì suốt ngày quanh quẩn bên ông tôi — có lần đã chải cho tôi một đường ngôi lệch — và sau đó, hai cô cháu tôi mất vui suốt mấy ngày vì sự canh tân này, vì tiếng chửi rửa đây

nghiến cực kỳ hà khắc và tàn nhẫn của một ông già lỡ thời. Cho đến khi học đệ lục trường Chu Văn An Hà nội, tôi vẫn có một cái đầu mái tranh, mớ tóc rủ trước trán cắt vát đi như góc một tờ giấy. Tuy thế, khi ở với chú tôi sau đó, mái đầu tôi được o bế kỹ càng, láng bóng và dài mượt, có thể vắt lại phía sau được. Đây là một cuộc cách mạng phải đến, dầu quá tròn một chút.

Tuy vậy, có một điều xác đáng tôi học được từ thời thơ ấu còn giá trị cho đến bây giờ. (Có lẽ thế). Ấy là cái nhìn của một người con trai với đàn bà con gái. Dù là đàn bà con gái trong nhà.

Tôi nhớ mỗi khi đàn chó vừa sửa vang vừa đồ xô ra, cổng là y như đàn bà con gái, mẹ tôi, thím tôi, cô tôi, vợ vãi lẩn vào sau cánh cửa. Nhà có khách, khách đàn ông. Suốt thời gian có khách chỉ có cô tôi — chưa chồng — được xuất hiện đầu đó, thấp thoáng. Những người khác nếu có việc gì cần làm, đều phải đi phía xa xa, đi vòng sau nhà hay vòng dưới sân. Nhà có năm gian, đàn bà con gái muốn đi từ đầu này đến đầu kia, dù là những lúc thường, cũng không bao giờ được đi trên hè. Phải xuống sân, đi ra mé sân, rồi vòng lại, nếu không đi phía sau. Những lúc ấy tôi thấy mình đi tới ngang nhiên, nghĩ cũng oai oai. Và tôi nhìn đàn bà con gái một cách trịch thượng ra mặt.

Điều hay nhất mà tôi học được ở ông tôi, có giá trị đến bây giờ, có lẽ là điều cuối cùng tôi vừa kể.

trong trái tim em

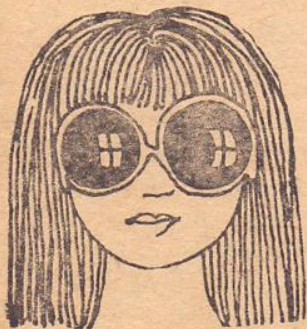
Em xin được phép, hân hạnh tặng thầy, cô, bạn bè — tất cả thân yêu — mỗi người một bông hoa... Thầy, cô, bạn bè — tất cả thân yêu — đã cho em hột giống ngay ngày đầu khi em bước chân vào lớp — lớp học bé nhất của năm bước vào trung học. Em đã gieo sau khi nhận — một khoảng thời gian, ngày, tháng. Em phải nói như thế là vì vào những năm tiểu học mặc dù hàng tháng em đều đứng đầu, mỗi năm em đều lên lớp và được phần thưởng — em ngu ghê lắm — về mặt tâm hồn. Nói cho đúng hơn là tâm hồn của em. Nó còn non nớt như số tuổi của em. Nó còn dễ thương như gương mặt, vóc dáng của em — ngày ấy. Tất cả thật đẹp. Thật ngây ngô. Xinh xắn vô ngần. Em đã nhận rồi — nhận cái hột giống của... Í ! mà không. Em chỉ nhận cái vỏ bao bọc bên ngoài của cái hột hay là chỉ có chạm nhẹ vào cái hột chứ chưa được cầm — khi cái vỏ bị thương — bị thương nặng đến nỗi lộ tí da cái hột giống ra ngoài. Đau quá. Nhưng mà sau nó liền lại như cũ. Rồi thôi. (Hình như em quá bi quan chứ thật ra hồi ấy — thời đó — thời học tiểu học, em chỉ nhận cái vỏ mà thôi)

Nghỉ hè xong rồi. Em học buổi sáng. Năm học buổi chiều xin gửi vào dĩ vãng — dĩ vãng đầy kỷ niệm lưu luyến. Năm học buổi chiều và cũng là năm em đã bước những bước chân trung học đã qua một ít — còn lại một ít nhưng

nặng nề, khó nhọc hơn. Thầy, cô, bạn bè — tất cả thân yêu — xin hãy nhận. Vui lòng nhận nơi em — mỗi người một bông hoa — với nhiều cánh nhỏ. Không một hoa nào xấu cả và cũng không có hoa nào đẹp cả. Trung bình — nửa xấu nửa đẹp. Để nhìn thấy nửa phần xấu có thể trở thành đẹp hoặc là... ngược lại. Em muốn như thế. Ích kỷ... Đúng. Em không muốn nghe, thấy ai đó huênh hoang cho rằng mình là nhất để nhìn người bằng nửa con mắt. Em cũng chẳng thích ai đó cúi mắt nhìn xuống và buồn khi nhận ra mình là cả một biển hồ xấu xa. Tại sao em không nghĩ rằng sẽ có người không chịu nhận hoa hay là nhận hoa mà chỉ muốn hoa ấy đúng với những gì mà tự ai đó đã có một lập trường riêng : một đẹp — một xấu v.v... mặc dù ý em chẳng phải như thế và mặc dù em khẩn cầu. Ô kìa !... trông hoa thử xem. Thật là nổi bật giữa những lá xanh, thật xanh. Vì nó sẽ là nguồn trợ lực... về đẹp và cả về xấu. Độc ác. Phải như thế thì mới có thể thay đổi được tất cả. Kẻo không lại nói vì hoàn cảnh — không có mình thì làm sao mà có có được hoàn cảnh. Vì xã hội — xã hội do ai tạo nên, gánh chịu (...)

Em đã nghĩ : « cái vỏ đẹp thế thì cái hột ôi chao ! đẹp đến chừng nào nhỉ ! » như thế khi nhận cái vỏ. Em đã làm to — (mặc dù em biết phải có hai thứ chắc chắn : xấu, đẹp !. Và tiếc — cho những ngày cầm cái vỏ — đã bẽ nát khi em hấp tấp bẻ ra làm hai để nhìn cho rõ cái hột. Em đã nhìn rõ tận cái bề trong — nơi chứa mầm non của cái hột

(xem tiếp trang 31)



☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

bài ca cho tóc

Tóc của bạn em
là nhà xinh cho nơ bướm muôn
mẫu
đen huyền óng ánh
như trời đêm lấp tẩm điểm sao
êm ả như mây xanh
phiêu bồng trên trời biển
nuốt nà như tơ gấm
dịu thơm như suối bạc ngát
hương hoa
Nhưng em vẫn yêu tóc của em
hơn
vì dầu bồ ý xác xơ như cỏ úa
nhưng tóc là người bạn thân
nhất đời em

khi em khóc
tóc hóa thành vương lụa
thấm từng giọt tủi thân
khi em xý hổ
tóc nghiêng mình che hộ nỗi hổ
người
khi em ngồi tựa cây bên suối
tóc thành nệm êm cho hoa dại,
lá vàng
khi em tung tăng trên đường
nhỏ đến trường
với cặp sách nhốt không vừa
niềm vui sướng
tóc cũng reo vui trong gió thoáng
chia mừng

mưa sớm

Khi em giật mình trở giấc, mở mắt nhìn ra ngoài trời. Trời đang lơ mờ sáng và mưa nặng hạt rơi rầm rì trên mái nhà. Vòng mía sau cong oằn xuống theo chiều gió mạnh e như muốn bật tung lên gây thân cành và lá. Lá mía óp sát vào nhau, ướt át. Em bò dậy, xuống giường mang dép, tựa mình vào thành cửa sổ, cánh cửa sổ đầu hôm em đã mở tung cho gió mát thổi vào và ngủ quên lúc nào không hay biết. Thế nên sáng hôm nay em mới nhìn rõ vòng mía sau nhà qua bức màn thưa và mỏng.

Gió buổi sáng thổi mạnh lạnh lẽo vô cùng làm nổi gai trên hai cánh tay trần của em. Mưa từ trên mái tôn rơi nhanh và liên tục, thỉnh thoảng có vài hạt bắn vào mặt em gây cảm giác lạnh lạnh ê ẩm. Gió từ bên hông nhà tạt qua, nên em đứng ngay khung cửa sổ phía sau mưa không vội tới. Em nghĩ mưa có cánh tay dài ngoằng và hay trêu người ta bằng cách vói vào làm ướt át mừng mền. Có lần em phải đóng chặt cánh cửa sổ này, vì bác mưa ủa theo bác gió vói cánh tay dài vào nhà làm em lạnh phát khiếp lên đấy. Em không thích đóng cánh cửa sổ đâu, vì em thích nhìn mưa, nhìn bầu trời mây xám giăng đầy và nhìn vòng mía sau nhà cong ngọn và ao ước sao cho thân mía gãy xuống để buổi sáng ra vườn nhặt ăn nghe nước mía chảy vào cổ ngọt ngào. Em chỉ thích có một sự vô tình nào đó cho thân mía gãy mà thôi. Chứ em không thích cầm cây dao

đốn phẳng gốc mía như mẹ em và lũ nhóc thường làm. Mỗi lần muốn ăn mía em chỉ ra chợ mua dù nhà em có thật nhiều mía ngọt vô cùng. Mẹ em la hoài về tội phí tiền vô lý như thế. Em vẫn hay chạy lên ngồi vào bàn học trong những giờ lữ em bàn nhau đốn mía ăn. Em không thích nhìn ai chặt phẳng cành mía mà những ngày mẹ và em hi hục trồng lên. Em không muốn nhìn thân mía màu nâu non xa lia cành lá xanh màu mạ non dễ thương đó. Chả biết sao em chỉ muốn vòng mía của em là cây cảnh để ngắm nghĩa thôi. Có nhẽ tại màu nâu và màu xanh nổi trên nhau hòa hợp nên em không dám bút rời nó đi, có còn ai pha màu sắc khéo bằng thiên nhiên dù là họa sĩ tại sao em lại nỡ phá rời cái vẻ đẹp ấy. Đó là những ý tưởng trong hồn em khi nhìn vòng mía sau nhà.

Mưa vẫn rơi nặng hạt hơn. Tiếng mưa như tiếng đàn trời nhịp điệu rã rời mệt mỏi. Em đưa tay lên nhìn đồng hồ, chỉ mới 6 giờ thôi mà em đã thấy cuống cuống lo lắng khi mưa rơi đều mãi. 7 giờ 30 vào học, giờ giấc đó cứ nhắc em mãi. Em khẽ nói thầm mưa như thế này bao giờ sẽ tạnh. Trong lòng em bây giờ đang mâu thuẫn lạ lùng có một tiếng nói nào trong con tim vang lên: Cứ mưa hoài đi, mưa đẹp quá em chỉ muốn nhìn mưa mãi... Lại có một âm thanh khác chống đối mãnh liệt đến giờ đi học rồi, mưa gì mà mưa hoài bức mình ghê không, không khéo trễ giờ mất, tạnh mưa đi mưa ơi!

Em lo sợ nhưng thích thú. Mâu thuẫn như

(xem tiếp trang 31)

Thương tóc nhất là
những lúc em một mình một góc
buồn ghê cơ vì bạn chả hiểu
mình

tóc vẫn không bỏ em
Vỗ về ôm lấy đôi vai nhỏ
thò thẻ bên tai
« Còn cổ tóc đây mà »
Tóc của em ! tóc của em ơi !
hãy hát mãi cho em nghe điệp
khúc ấy
và đừng bao giờ bắc chước bạn
bỏ em

NGỌC MINH



☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

hạt sương đêm

em thích nhất
những hạt sương đêm

khép nép trên chiếc lá xanh
trong khu rừng buổi sáng sớm
và khi vài tia nắng ấm len lén
đến

chúng lóe cười làm quen
trông chúng dễ thương lạ
em khẽ đưa tay vuốt và gọi thì
thầm

sương ơi, sương ơi,
chúng ngược mắt lên
em thấy
tỏa sáng long lanh
như đôi mắt mẹ
mỗi khi nhìn em

TÚ MÚ

mùa hạ

Bây giờ là mùa hạ với những đám mây trắng trên trời. Mùa hạ gọi cho em bao nỗi buồn chia ly xa cách. Suốt chín mươi ngày vắng mái trường thân yêu và bạn bè thân thuộc lòng em trống rỗng lạ. Em cảm thấy chín tháng học trôi qua thật nhanh chóng. Mỗi ngày nào tựu trường, em ước thử lần đầu chiếc áo dài mới trắng tinh vào người và thấy mình lớn hẳn ra. Ước mơ sẽ gặp lại bạn bè làm em thấy hân hoan. Buổi sáng hôm ấy em đến trường thật sớm, con đường đến trường em có những hàng cây hai bên đường cao vút che nắng khắp lối đi. Không hiểu tại sao em nghe thương con đường dẫn đến trường chi lạ, từ đằng xa em nhìn thấy ngôi trường cổ kính mờ qua hơi sương mỏng và thấp thoáng một vài tà áo trắng bay bay theo gió. Rồi chúng em gặp lại nhau trong niềm vui rộng lớn, ba tháng trời biết bao nhiêu là mong nhớ nên khi gặp lại nhau chúng em chuyện trò ríu rít như không bao giờ chấm dứt. Những câu chuyện vui buồn trong ngày hè được đem ra kể cho nhau nghe. Rồi niên học mới bắt đầu, quyền tập trắng tinh được mở ra, những bàn tay xinh nhỏ nắn nót đề ngày tháng, giờ học đầu tiên bắt đầu với những ánh mắt hồn nhiên vô tư lự.

Tháng ngày dần qua, mùa hè đã đến. Chúng em chia tay nhau trong nỗi buồn xa vắng. Buổi học cuối cùng em đứng lặng hàng giờ bên góc sân trường nhặt cánh phượng ép vào trang sách

mà nghe thương tiếc những ngày tung tăng cắp sách đến trường. Bây giờ ngồi đây lật lại từng trang lưu bút, những dòng chữ nhỏ nhắn dễ thương đập vào mắt em làm em thấy nhớ thật nhớ từng khuôn mặt bạn bè. Không hiểu giờ này các bạn em đang làm gì nghỉ? Đi nghỉ mát tại Vũng Tàu, Đà Lạt hay về miền quê với những cánh đồng thơm mùa lúa chín hoặc đang bù đầu với những bài toán hệ đề chuẩn bị cho một năm học mới. Em thấy nhớ vô cùng những buổi sớm tinh mơ đến trường hái từng cụm hoa tím dại. Con đường trường em có rất nhiều hoa mắc cở, buổi sáng em đi học hoa nở một màu tím hồng thật đẹp, buổi trưa tan học về hoa đã bạc dần sang màu trắng. Cây bàng ở góc trường mỗi ngày nào thấp thật thấp bây giờ đã cao hơn đầu em khá nhiều. Những năm còn học buổi chiều em thường ra đứng bên cửa sổ nhìn sang ngôi giáo đường vào những hôm trời khốc và vàng thảo cầm viên ngàn đời mang dấu tích tuổi thơ... Những ngày gần hè trời thường hay mưa, hàng cây bên đường thỉnh thoảng lay mình làm những hạt mưa còn đọng trên lá rơi xuống tóc em, em vừa đi chậm vừa hát bài *Giọt mưa trên lá*. Em nhìn lên bầu trời đục và xám bị che khuất bởi những tàn cây rậm lá, đôi mắt mất hút vào trong cây cối khiến em nhớ tới một ngày xanh mát huyền bí trong bài *Les grands bois* của nữ sĩ Colette mà mỗi hôm nào cô giáo Pháp văn của em đã giảng. Từ đó em nghe thương màu xanh của cây vô cùng màu xanh gọi cho em một khu vườn tươi mát mà chúng em hằng ngày ở trong đó. Tuổi thơ của em ở đó. Niềm tin của em là đó và em muốn sống mãi những tháng ngày hoa mộng trong vùng xanh mát đó.

TỊNH THỦY

trong rừng

Hãy nhìn những lối đi dài dai trong
khu rừng

Và hãy đếm những bước chân
em chậm chậm đi trên đó

Rồi nhìn trời và cây thành thang
rộng lớn

Đề ngắm em bé nhỏ trong rừng

Trời và cây hôm nay xanh biếc

Với em mặc chiếc áo dạ tím than

Trông em bé nhỏ như đóa hoa
tím soi mình bên giong suối

Giong suối trong in cả bầu trời
êm đềm

Những đóa hoa trắng xinh xắn
chờ tay em hái

Đề em cài lên tóc như những
sợi mây vương vấn trên bầu
trời

Nhưng em không muốn nhìn mây
vương trên trời

Em muốn xem những đóa hoa
như một bài thơ hay khúc nhạc

Em chỉ sẽ nhìn chúng mà thôi

Và hát những bài ca nho nhỏ
nhỏ ở trên môi

Những con chim se sẽ đứng trên
mặt cỏ đề lắng tai nghe

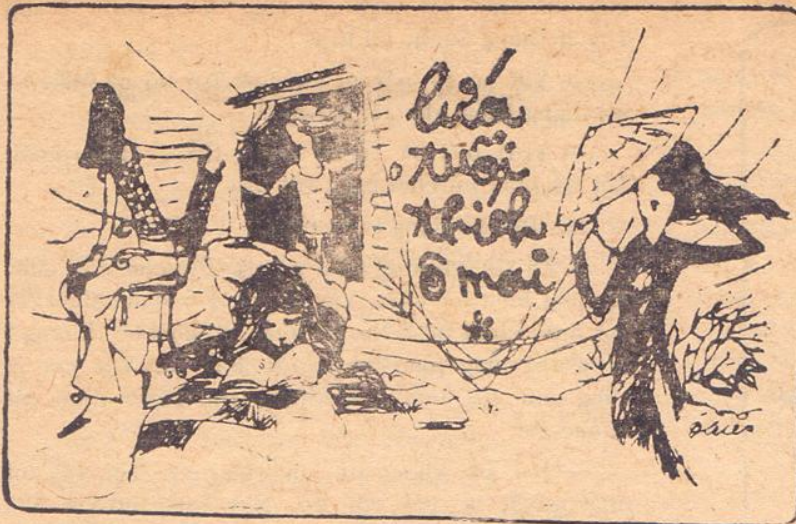
Trông chúng say mê như khi
em được nhìn một nơi xa lạ

— mặc cho đường dài vô tận

— mặc cho bầu trời mênh mông

Em chỉ muốn chọn chỗ này làm
nơi em nghỉ chân

CẨM CHƯỞNG



VŨ MỘNG LONG



kỷ niệm

Sau này làm quan to, ông ấy ăn cầu no, ở cầu sang. Thế thì sao lại dám nhận mình quân tử? Cô cho chúng em tự học cổ văn và cô giảng tân văn thôi. Học hết Tự Lực Văn Đoàn, Đông Dương Tạp Chí, cô đi ra ngoài chương trình giảng dạy cho chúng em biết về những khuynh hướng văn học hiện đại. Thưa cô, khi tạp chí Sáng Tạo phủ nhận giá trị nghệ thuật của thơ văn tiền chiến, coi đó là những cây khô trong văn học hiện nay. Vậy mà chúng em cứ bị ràng buộc vào khuôn vàng thước ngọc Tự Lực Văn Đoàn. Cô hẳn đồng ý với em là giáo dục của chúng ta chỉ đi giặt lùi. Sao không thả chúng em xuống dòng văn học hôm nay?

Cô Lan hỏi:

— Văn học hôm nay là cái gì?

Hải đáp:

— Thưa cô là Sartre là Camus!

Cô Lan điềm đạm:

— Em đọc nổi Sartre, Camus à?

Hải thành thực:

— Thưa, em đọc qua những nhà văn Việt nam.

Cô Lan nghiêm giọng:

— Vậy đó là Sartre và Camus... Việt nam, thứ hiện sinh, phi lý không có nhân chỉ có vỏ. Ví như con nít đi coi chiếu bóng chỉ hiểu hình ảnh mà không đọc nổi phụ đề. Những kẻ nhập cảng tư tưởng hiện

sinh vào Việt nam là những người vô ý thức, bất tài. Văn học Việt nam chỉ ảnh hưởng tinh hoa của văn học thế giới sau thời gian đãi chọn. Văn minh chúng ta đồng hóa các nền văn minh khác chứ không để bị đồng hóa. Chúng ta có thành Cổ Loa nhưng chưa có Cổ Loa văn học. Nền tảng văn học của chúng ta là vài ngàn câu ca dao, vài cuốn cổ văn. Chưa có nền móng đã đòi đắp ngọn. Nước Pháp, chẳng hạn, thêm Sartre thì cái tháp văn học cao hơn. Sartre có dở cũng chẳng sao. Nước ta, em nghĩ coi, đã có gì mà cứ đòi hiện sinh, phi lý. Em tưởng Sartre mới mẽ ư? Đã bị đào thải ở Tây Phương rồi. Nay chúng ta đem sự đào thải của thiên hạ bồi đắp văn học ta ư? Em chẳng nên đi quá xa sự tiến bộ mà em tưởng. Tôi không muốn học sinh của tôi đọc những ông nhà văn truyền bá thuyết hiện sinh qua cái... tựa sách. Đó là những nhà văn không tiêu hóa nổi nghệ thuật, tư tưởng. Các em không được chán nản hiện tại, nghi ngờ tương lai. Hãy sống với mộng ước. Không còn mộng ước là khi ta nhắm mắt. Tư tưởng thác loạn Tây phương sẽ giết chết mộng ước của các em.

Cô Lan chỉ tôi:

— Em.

Tôi đứng dậy. Cô nhẹ nhàng:

— Em tên gì?

Tôi nói:

— Thưa cô Lê thị Kim a!

Cô Lan hỏi:

— Em không nghe tôi nói gì cả, phải không?

Tôi đáp:

— Thưa cô, em nghe hết.

Cô Lan cười:

— Tôi thấy mắt em nhìn qua cửa sổ. Chúng ta không nghe bằng mắt, trừ khi chúng ta làm thơ... ừ do. Nhưng đôi lúc mắt nhìn xa khơi, tâm hồn viễn du và tai chỉ còn nghe tiếng vọng từ một miền cách biệt.

Tôi úp cả hai bàn tay lên mặt bàn:

— Vâng, thưa cô, em đã nghe văng vẳng tiếng chuông chùa Long Giác. Cô bảo cần mơ mộng, em nghe lời cô. Như thế có sao không ạ?

Cô Lan lắc đầu:

— Không sao đâu nếu như em chỉ mơ mộng ngoài sân trường. Em ngồi xuống!

Cô Lan nói tiếp:

— Văn chương Việt nam vốn dĩ tươi sáng, nhẹ nhàng và đậm thắm như tình người Việt nam. Tại sao phải đeo cối đá vào văn chương ấy. Nguyễn Du có buồn nôn, có phi lý



đâu? Vũ Trọng Phụng có hò hét buồn nôn đâu? Mà đọc ông, ta cứ bắt lợm giọng vì phải sống trong một xã hội giống tổ phủ phàng. Tôi đồng ý với em Hải, sống trong cuộc đời hôm nay không thể dùng cái hôm qua làm giáo điều, làm khuôn vàng thước ngọc. Nhưng lại cũng

(xem tiếp trang 22)



Quê nhà yêu dấu

NHẬT TIẾN

kỳ năm

Mụ Phước cười nhô cả hai hàm răng thưa, cái thò ra, cái thụt vào :

— Hà... hà... buôn bán có ba thức ăn quên, không kỷ lưỡng đề rồi bán cả cửa hàng mà đi ăn mày sao.

Ngừng một lát ngẫm nghĩ rồi mụ nói tiếp :

— Thôi được ! Cho chịu thêm mười lăm đồng tôm khô với củ kiệu đấy. Mà điều sáng mai phải chịu khó đi vô đồng sớm một chút nghe hôn.

Lão Bầy rầy rầy người lên :

— Y cha ! Mụ tính xúi con nít làm bậy hay sao đây. Vô trong đồng sớm để gặp mấy ông mời đi khiêng đạn với đắp đường sao ?

— Cái thứ người yếu đuối như ông chả ai thèm. Có muốn bắt, nửa đêm người ta đã gõ cửa nhà ông rồi, chẳng phải chờ ông vô đồng mới tới dất đi.

— Hừ ! Sự đời biết đâu mà tính. Buổi tối, sức mấy tôi nằm trong nhà. Có bữa tụi họ về, tôi đã nằm tót lót trên tàu dừa rồi.

Mụ Phước mắt sáng lên :

— Vậy hả ? Rồi ông thấy bọn họ chớ ?

— Thấy chớ sao không. Tụi nó về đũa nào, đũa nào tôi biết hết.

— Róc quá trời không ! Bộ họ thấp đuối lên cho ông nhìn sao.

— Bà không biết cái gì hết trơn đó. Tôi hông

hấy mà điều tôi nghe. Giọng thẳng Hòn, thẳng Thạch, thẳng Sanh, tôi lạ gì.

— Tụi nó có nói gì không ? Tụi nó có nhắc gì tới thẳng Hiếu nhà tôi không ?

— Trời ơi ! Bà cứ hy vọng thẳng Hiếu hoài. Tôi đã biếu nó chết ngắc rồi mà.

Mụ Phước giọng tức tưởi :

— Gì thì gì cũng phải có tin tức cho tôi chớ. Ai cũng biếu nó chết. Vậy nó chết ở đâu ? Chết ra sao ? Ai chôn nó ? Nó có nhắn gì cho tôi không ? Ít ra thì cũng phải có người biết rõ. Vậy mà ai cũng mù tịt, làm tôi không tin. Nhất định tôi không tin.

— Ờ ! Bà không tin mặc bà chớ. Tôi thì tôi nhất quyết là vậy rồi đó. Này nhé, nó bỏ nhà trốn đi bao lâu nay rồi ?

Mụ Phước bắt đầu sụt sùi :

— Dễ hơn hai năm rồi.

— Hồi đầu có tin của nó chớ ?

— Tin đều đều. Trễ lắm là một tháng, thế nào nó cũng nhắn về.

— Bà thấy chưa ! Một tháng một lần nó biết nhắn về, vậy mà hơn một năm nay, nó im hơn không đả động gì tới bà hết, như vậy có phải là...

— Tại nó đi xa. Ở trông người ta cử nó qua vùng khác thì sao.

— Vùng gì thì vùng, thử từ đi lại được hết ráo. Tôi nghe thẳng Sanh nói nó về mãi tận Dầu Tiếng kia lặn. Mà ở Dầu Tiếng thì đánh nhau biết bao nhiêu là trận lớn nhỏ rồi. Cứ cái đà súng này, bom này, có họa là tiên mới tránh khỏi số...

Câu chuyện giữa hai người trao đổi từ nãy được vài người trong quán vẫn lắng tai nghe. Cuối cùng, một người sốt ruột mới la lên :

— Cái nhà ông Bầy này mới kỳ quá chớ. Ông cứ buộc thẳng Hiếu phải chết là cứ làm sao. Để cho con người ta có hy vọng chút đỉnh thì mới sống được chớ.

Lão Bầy quay phắt lại và nhận ra anh dân vệ xã tên Bằng. Lão la lối :

— Ờ ! Cậu nói cái gì kỳ cục không. Chết thì người ta bảo là chết. Sống thì người ta nói là sống. Bộ không ưa người nói ngay sao ?

— Chắc gì đã sống, mà chắc gì đã chết. Chưa có tin tức gì thì hãy cứ hy vọng. Thôi buổi này, có hy vọng được ngày nào để sống ngày đó, ông ơi !

Lão Bầy cười ha hả :

— Vậy rồi... cứ hy vọng hoài tới lúc tuyệt vọng thì tính sao đây ?

— Thì lúc đó hãy hay.

— Nói theo điệu ăn sồi ở thì như vậy là không có phải người đàng hoàng. Đối với tôi một là một, hai là hai, không lồi thòi gì hết :

Bằng đáp gọn :

— À, đó là ông đối với ông. Còn với Bà Phước khác ông thì ông phải đi cho bả yên lòng mà làm ăn chớ.

Bị vắn vẹo không cãi được, lão Bầy ngồi yên tức tối. Lão hậm hực tợp một ngụm rượu và xé một miếng thịt sườn. Ngẫm nghĩ một lát bỗng lão cất tiếng :

— Ừ ! Thì cứ cho là nó sống đi. Cho là nó trở về với má nó đi. Rồi cậu tính sao đây ? Thấy nó về, cậu có bắn nó chết tốt không ?

Câu hỏi bất ngờ làm Bằng lúng túng.

Gã bối rối tìm một lời nói quanh.

— À ! Cái đó thì chưa biết được. Nó đã về đâu.

Đắc ý vì đã tìm được nhược điểm của đối phương, lão Bầy đâu có chịu tha. Lão cố buộc Bằng phải trả lời rõ ràng để cho hả cơn tức tối vừa qua. Lão nói xoắn vào :

— Thì cậu vừa mới bảo thằng Hiếu nó sống nhả chớ gì ?

— Tôi không đoán quyết mà điều bà Năm hy vọng thì cứ hy vọng. Ăn nhằm gì tới ông.

— Thôi, chẳng cần hy vọng gì hết ráo đó. Cho mười/phần là nó sống cả mười đi. Cậu muốn vậy mà. Phải hôn !

— Rồi sao ?

— Còn sao chi nữa. Nó còn sống thì nó sẽ phải trở về. Nó lại là du kích. Mà cậu là dân vệ. Cậu nghĩ sao đây ? Cậu bắn nó chớ ?

— Bắn chớ sao không ? Đó là nhiệm vụ của tôi mà...

Lão Bầy lại tợp một ngụm rượu và gật gù thêm. Lần này như lão nói với chính mình :

— Ấy, cái đó mới là kỳ. Biểu người ta hy vọng cho người ta trở về. Đến lúc trở về lại hãm sẽ giết nhau. Thật là kỳ cục ! Thật là kỳ cục !

Bằng quay sang phía lão, nói dần giọng :

— Ờ ! Đúng đó lão Bầy. Cái cuộc chiến này nó kỳ như vậy đó. Thật sự tôi với thằng Hiếu đâu có thù oán riêng tư gì. Mà điều tôi không bắn nó thì nó cũng bắn tôi...

Lão Bầy chồm lên ngắt lời :

— Mà điều vì lý do gì nó với cậu bắn nhau kia chớ.

— Lý do là nó với tôi không cùng một hàng ngũ.

— Hàng ngũ là cái con khỉ mốc gì. Mấy năm trước, hồi chưa có chiến tranh thì cậu với nó có hàng ngũ hàng nghiệp cái gì đâu.

— Như vậy mới là chiến tranh. Có chiến tranh thì làng ta, xóm ta mới thế này. Có chiến tranh thì thằng Hiếu mới ra thế này, anh em tôi mới ra thế khác. Rồi kẻ bỏ nhà, bỏ vườn mà đi. Kẻ ở lại ốm đau, nghèo đói bệnh tật. Như con bé Hương thì nó

tội tình gì mà chân còn, chân mất. Mà như thế vẫn là may. Nhiều đứa chẳng còn nhân dạng sống đấy, nhưng là chết đấy.

Một người buông một tiếng thở dài :

— Cái thảm cảnh này rồi không biết còn kéo dài tới bao lâu. Nhà ai thì tôi không biết chứ gia đình tôi như thế là mất đi bốn nhân mạng rồi. Một đứa chết cho quốc gia. Một đứa chết cho Mặt Trận. Một bà chị bị giạt mìn. Một ông bác chết vì bom. Thật là công bằng. Tưởng như không có nơi nào trên thế gian này, con người lại được đối xử công bằng hơn thế nữa...



Hồi chưa có súng nỏ, hồi mà ban đêm vào mùa khô, trăng sáng, người ta còn có thể tụ tập từng đám rong chơi ngoài cánh đồng đón gió, xem trăng, thì anh Hiếu, con mụ Phước, còn là cái đình đem lại cho lũ trẻ những trò chơi thỏa thích. Hiếu yêu trẻ lại nhiều sáng kiến, lắm tài vật nên bọn chúng xúm lại, theo anh rất đông. Anh tổ chức những buổi đá banh con nít giạt cờ danh dự, những cuộc thi bơi trong đầm Tròn lấy giải bằng những tấm huy chương do chính anh sáng chế và suy tôn giá trị của nó khiến bọn trẻ đeo vào cảm thấy hãnh diện.

(kỳ sau tiếp)

— Chỗ nào ?

— Thì mày có bằng lòng không đã ?

— Mày phải nói rõ chỗ nào chứ !

Côn đạp xe nhanh hơn. Nó vùng vằng :

— Mày không tới thì thôi, tao tới một mình.
« Đét » cần mày nữa.

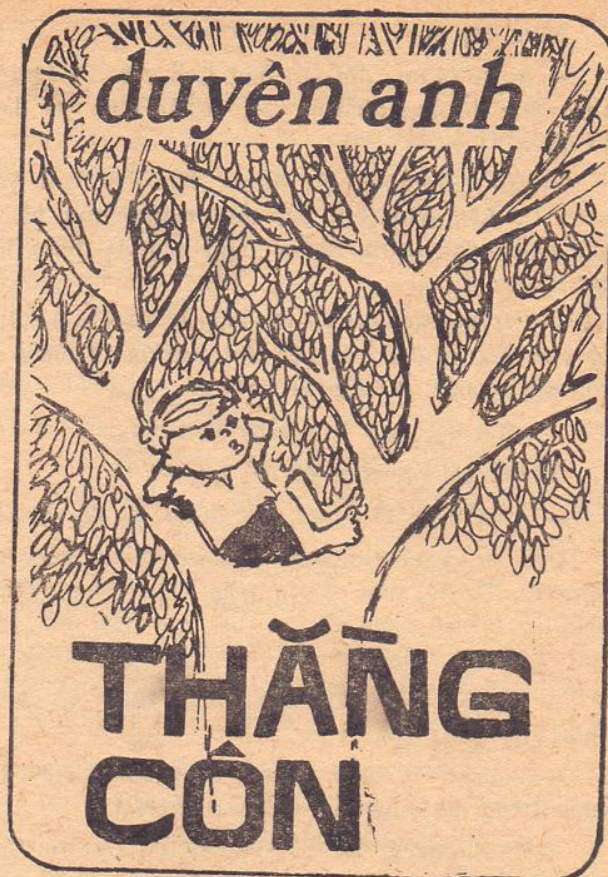
Luyến quẹo tay lái. Bọn thằng Côn chở nhau bằng xe đạp, luôn luôn, một đứa cầm « ghi đông » một đứa đạp. Côn bóp mạnh vai Luyến :

— Mày định đi đâu ?

— Đến nhà thằng Long. Nó hẹn tao trưa nay chén thạch tàu.

Côn để mặc Luyến lái xe. Chân nó cứ đạp mà tâm hồn nó cứ nghĩ. Mấy hôm liền, Côn đã « do thám » rồi. Nó biết trưa nào con Thúy cũng chơi chuyền, chơi rã gianh, chơi ô ăn quan với con Ngọc. Nên trưa nay, anh chàng bại trận Côn nhất định kiếm con Thúy « trả thù ». Mới đầu, Côn tính đi một mình. Chẳng hiểu sao, nó rủ thêm thằng Luyến. Rồi khi ngồi cùng xe với con nhà Luyến, thằng Côn vẫn phân vân.

— Mày thích chén thạch tàu không ?



Thắng Côn là cuốn thứ hai sau Thắng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lỵ gồm sáu cuốn.

— Không.

— Giời ơi, thạch mà nhỏ thêm một giọt dầu chuối thì ngon nhất thế giới, Côn ạ !

Thấy bạn không trả lời, Luyến hích khuỷu tay vào mạng mỡ bạn :

— Mày chê thạch tàu à ?

Côn vẫn nín thinh.

— Hay xuống Đoàn Túc chén canh bánh đa rồi đi bắn chim ?

Côn buông vai Luyến, tự cầm « ghi đông ».

— Thôi, tao chở mày về, tao đi một mình.

Luyến quay mặt lại. Nó tròn mắt khi biết Côn đang buồn hiu :

— Tao đi với mày nhé !

— Tao đi một mình.

— Mà mày đi đâu ?

Côn định nói « Tao đi đến nhà con Thúy ». Nhưng nó vội ghim lời, và đáp xa xôi :

— Tao đi « trả thù » cho thằng Vũ.

Khiến Luyến ta sượng quá nhồm đít lên :

— Tao đi với.

Côn vòng xe lại. Nó đạp nhanh và rẽ vào phố nhà con Thúy. Đến gần nhà Thúy, tự nhiên, tai con nhà Côn nóng ran. Đôi chân nó rờ rã. Côn nghĩ tới nụ cười của con Thúy, mỗi lần nó nắm tay, thu hết can đảm, sắp sửa mắng Thúy vài câu cho bõ ghét. Côn đã hỏi thăm nó nhiều bạn « Con Thúy là cái thứ gì mà nụ cười của nó làm mình hết dám « trả thù » giùm thằng Vũ ». Nó rút chân phải, đưa gót đi sát vào bánh sau. Xe đang chạy mau, chậm dần. Luyến ngạc nhiên :

— Sao mày « phanh » lại thế ?

Côn nuốt nước bọt ực một cái :

— Nắng ghê nhỉ ?

— Ừ.

— Giá giờ có một cốc kem thì khoái chừng nào.

— Đi ăn kem đi !

— Chốc nữa hãy đi ăn kem.

Côn giả vờ đạp mạnh vào tay Luyến :

— Vào nhà bác Thụy xin nước mưa uống mày nhé ! Nhà bác ấy có nước mưa múc ở sân đền Mẫu ngọt lịm như đường phèn.

Ở tỉnh nhỏ, người ta dễ quen nhau lắm. Gia đình Thúy và gia đình thằng Vũ, thằng Côn thằng Luyến đều là chỗ thân tình. Bà Thúy lại chơi họ với mẹ Côn và Luyến nên họ càng thân thiết nhau.

— Tao ghét con «bà cô» Thúy lắm.

Còn cười khúc khích:

— Sao mà ghét nó?

— Chị tao bảo nó đánh đá cá cây.

Còn gạ Luyến:

— Chúng mình vào nhà nó trêu nó đi?

Luyến dơ tay:

— Sợ gì nhỉ! Tao sẽ chòng nó khóc cho mày xem.

Còn đã đề bàn chân trái chạm mặt đường. Như vậy, đùi bên phải nó gác lên khung xe Luyến ngửa ngáy đạp ngược «pê đan». Tiếng «ru lip» kêu lẹt xẹt. Tiếng kêu của trái tim con nhà Côn đấy. Nó dục Luyến:

— Xuống đi mày!

Luyến nhảy phóc xuống. Chiếc xe lao đao. Côn đã dắt xe đến cửa nhà con Thúy. Và con

Thúy đã trông thấy nó. Còn hồi máu anh hùng, biểu diễn nhảy «pê đan». Nó gò lưng tòm phóng xa một quãng rồi lượn lại. Từ bên kia hè nhà Thúy, Côn chờ đợi Thúy nhìn ra. Nhưng con Thúy ranh mãnh đang «giải ranh, ăn một chộp dốt» với con Ngọc. Anh hùng Côn bằng xe ngang đường rất từ từ. Cách bờ hè chừng hai phân, nó nhấc mạnh «ghi đồng». Bánh trước bỗng lên. Chiếc xe đạp chỉ cần leo hè bằng bánh sau. Dễ dàng và tài tình ghê. Luyến vỗ tay:

— Cừ quá!

Con Thúy nheo mắt. Nó vừa liếc nhanh, rồi hết]trò xiếc đi xe đạp của Côn. Thúy muốn khen Côn một câu. Nghĩ sao, nó cố nín. Côn nói to:

— Cừ «mạnh sền gù»!

Côn bắt đầu can đảm. Người anh hùng hết nóng tai, hồi hộp rồi. Nó vắt chiếc xe nằm quay tròn bánh trước cửa nhà Thúy, hiên ngang bước vào. Luyến ngó cái lồng chim khuyên, gây sự:

— Sao tao ghét thằng chó con Hội thế!

Nó rút súng cao su:

— Chim khuyên của con nhà Hội kia hở, «bà cô» Thúy?

Thúy bị gọi là «bà cô», giận tái mặt. Nó vốc những viên sỏi quăng đi. Luyến được thề, hăng giọng:

— Hi hi, sỏi này mà «tia», chim khuyên của con nhà Hội «củ dế» liền.

Anh hùng Côn thọc tay vào túi quần «xoóc», không biết phải làm gì. Con Thúy chớp mắt lia lịa. Nó sắp khóc đấy. Luyến thích chí:

— Tao «tia» rơi cái lồng trước, «bà cô» Thúy nhé?

Thúy vênh mặt, mím môi:

— Thử «tia» xem nào!

Luyến bịt mũi, nhái giọng con gái:

— Ối giời ơi, con «bà cô» nó thách tôi...

Ngọc bênh bạn, xĩa xối Luyến:

— Con trai gì mà tôi thế? Bắt nạt con gái à...

Luyến xuống «trung bình tấn», múa tay, làm trò:

— Ải ải, hai nữ hiệp sĩ đòi chặt đầu tó. Còn đâu?

Còn lắc đầu. Luyến cười:

— Mày sợ con gái, hở? Ừa, đứng đấy, tao chòng nó khóc cho mày xem.

Luyến lấp đạn, kéo căng hai sợi giây cao su. Viên đạn sắp bay thì Côn chụp vội lấy «võ khí» của Luyến:

— Thôi mày...

Luyến chụp tay Côn:

— Con «bà cô» thách tao mà...

Côn nắm chặt cánh tay Luyến:

— Chòng nó, nó không cho nước mưa nữa.

Luyến khuynh tay, khiêu khích:

— Ông cần quái gì uống nước mưa.

Còn gạ bạn:

— Nước mưa đền Mẫu ngọt lắm, mày ơi!

Nó kéo Luyến bước ra khỏi thềm nhà Thúy. Còn ghé sát tai Luyến:

— Mày thấy chưa?

Luyến hậm hực:

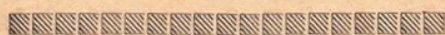
— Thấy cái gì?

(kỳ sau tiếp)



GIỜ RA CHƠI

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN



KỶ NĂM

Lâm quát :

— Mày không đập điều thuốc đi thì đưa tay đây cho tao.

— Chi vậy ?

— Đưa đây, rồi xèo bàn tay cho tao đốt cho coi.

Tôi vút mẩu thuốc ra ngoài hè, cố ý lắng nghe tiếng đốm lửa bị nước làm tắt kêu xèo một tiếng, bảo Lâm :

— Quyền hành vừa thôi chị. Có lúc chị cần tôi trông nom lại tôi không thêm ngó mặt chị đâu.

Khôi nói :

— Mỗi người tự xách đồ của mình ra xe. Mau về còn ngủ chứ.

Lâm hất ngược tóc ra đằng sau, lấy sợi thun buộc túm lại, bảo :

— Chị có khiến Khôi xách hộ đâu mà chưa chị đã phải chối.

Tôi ngó Lâm cười :

— Con nhỏ, sao mày có cái gáy đẹp quá vậy mày.

Lâm cầm cái sắc của nó lia một vòng về phía tôi. Tôi phải gập người lại tránh.

— Mày mất công nịnh tao, chị.

Khôi chạy ra xe trước. Hấn chiếm chỗ ngồi sát cửa xe. Tôi và Lâm ngồi băng phía sau. Những người khác cũng đã lên xe ngồi vào chỗ. Chỉ còn chờ những lao công của

hãng buộc những hành lý chất trên nóc xe, phủ tấm vải dày ngăn nước mưa lên trên là xe bắt đầu chạy. Dù mưa vẫn lớn tôi và Lâm không chịu quay kính cửa sổ xe lên. Mưa hắt vào mặt lạnh buốt. Lúc xe chạy gió hút tung hết đầu tóc, và mưa quất vào mặt đau rát. Tôi ngả đầu vào vai Lâm bảo :

— Nhỏ ơi, mày cho tao tựa đầu một tí.

Lâm không nói gì. Nó ngồi ngó ra ngoài cửa xe. Mỗi lúc xe chạy qua một tán cây thấp, nghe như tiếng gió reo vỗ bên ngoài. Rừng cây lướt qua trước mắt không nhận nổi hình thù, chỉ nhìn thấy một màu trắng đục của mưa che ngoài một màu xanh, hơi núi non, cây cỏ, rét mướt, ta xin chào các mi và xin hẹn ngày mai ta sẽ nhìn rõ mặt, bây giờ ta muốn ngủ đây.

Xe leo núi và đồ dốc là nòn nao cả ruột gan. Tiếng mưa rơi trên thành sắt rào rạt bị gió cuốn lướt nghe như tiếng thác đổ, không khí ướt dính, mùi thơm của Lâm ngửi thấy như một nỗi hieu quạnh còn sót, tôi hỏi Lâm :

— Sắp tới chưa Lâm ?

Lâm không nói gì, nhưng tôi thấy hần ngọc nguyệt, một lát tôi mở mắt nhìn, thấy chiếc gáy của Khôi, tóc chum xuống tận cổ áo, tôi nhớ có

đọc ở đâu bài văn nào đó, hình như của Xuân Diệu nói về Huy Cận, chàng có cái đuôi tóc như cái cò cái hạc, đây hẳn thứ cò hạc của thành phố, thứ cò hạc có lẽ chưa bao giờ nhìn thấy bóng mình trên đồng ruộng, và tôi gọi khẽ Khôi bảo, Khôi, Khôi, sao Khôi để tóc dài làm gì vậy. Khôi quay lại ngó tôi, rồi hẳn lại nhìn thẳng ra đằng trước nói đủ cho tôi nghe thấy, để chọc những kẻ thích nhìn vào gáy người khác. Lâm phàn nàn đi máy bay không sao, mới đi xe hơi có một chút thấy khó chịu quá. Tôi ngồi thẳng dậy, dựa lưng ngay ngắn vào thành ghế bảo Lâm, mi ghé vào vai ta mà nằm cho đỡ. Lâm tụt người cho thấp hơn xuống chiếc ghế của mình, nhắm mắt khoanh tay trước ngực. Xe lắc lư Lâm ngả đập vào vai tôi mỗi lúc. Tôi kéo đầu Lâm cho tựa hẳn vào mình và nói đùa, ngủ đi em, mộng bình thường. Lâm làm lơ như không nghe cũng không hay biết gì cả. Quãng đường từ phi trường về thị xã xa không ngờ, xe chạy đến sốt ruột vẫn chưa tới. Ở nhiều chỗ đêm hình như đã bắt đầu xuống,



những mảng bóng tối lem lốc che từng khoảng rừng, sương bay mù trời, khói núi và hơi nước quần tụ trong các thung lũng, gió mỗi lúc thêm lạnh buốt, tôi hỏi Khôi, mấy giờ rồi Khôi. Khôi gờ tay lên coi đồng hồ bảo, bốn giờ. Bốn giờ mà sao coi như sắp tối rồi nhỉ. Khôi hỏi, chị đói bụng rồi à. Không, nhưng tôi buồn ngủ quá. Khôi nói, thì mình lên Đà Lạt chỉ để ngủ chứ để làm gì. Thế Khôi không có người bạn nào ở trên này dẫn tụi mình đi chơi cả à. Chị muốn đi đâu

tôi dẫn đi, việc gì phải nhờ ai. Nhưng có bạn ở trên này vẫn thích hơn chứ. Khôi hỏi tôi, chị lên Đà Lạt bao nhiêu lần? Tôi nói, vài lần, nhưng chưa lần nào tôi đi hết được những chỗ tôi thích cả. Chị muốn đi những đâu? Thì rừng, núi, trại cây. Khôi nói, tôi có người bạn, có người nhà làm Kiềm Lâm ở trên này. Lên tới nơi, tôi sẽ giới thiệu chị với hắn và nhờ hắn dẫn chị đi chơi. Tôi nói, tôi ngại làm quen với người lạ lắm. Con trai hay con gái, Khôi hỏi. Mỗi người một cách. Khôi bảo, con gái hay vờ vịt. Tôi hỏi, bạn Khôi có ai giống vịt không? Khôi nói, không. Nhưng bạn chị Lâm thì có. Tôi nghĩ thằng nhỏ này ghê thật. Nó lạnh và chẳng lép ai điều gì cả. Tôi nói, tôi nghe Lâm nói Khôi nhiều bạn gái lắm phải không? Khôi lặng thinh sau câu hỏi của tôi. Có lẽ hắn muốn đo lường ý nghĩa câu hỏi của tôi. Tôi hỏi, cái gì khiến Khôi dễ làm quen với họ. Khôi nói, tôi cũng không biết. Cái gì khiến họ tin Khôi? Hắn đáp, có lẽ tại tôi ngay thẳng. Ngừng một lát hắn tiếp, dù sao họ cũng chỉ là bạn. Vả lại, khi chị quen một người, chị dễ quen thêm một người khác. Tôi hỏi, Khôi nói ngay thẳng, nghĩa là thế nào. Nghĩa là tôi sống phẳng trong cách đối xử với bạn hữu mình. Tôi nói, tôi vẫn chưa hiểu rõ câu nói của Khôi. Nghĩa là điều gì tôi có thể nói ra được thì tôi nói, và tôi không nói dối. Tôi cười bảo, nghĩa là Khôi không nói dối nhiều lắm, phải không. Khôi khẽ nghiêng đầu nhìn tôi qua một bên vai rụt thấp của hắn bảo, nghĩa là tôi biết giới hạn sự thân mật của tôi với người khác. Tôi hỏi, Khôi học giỏi không? Khôi chưa bao giờ đứng thứ nhì trong lớp. Thế thì Khôi cừ quá rồi còn gì. Khôi nói, có lẽ chị hiểu nhầm tôi rồi. Tôi thường đứng thứ ba trở xuống. Tôi nói, tôi bao giờ cũng đứng thứ nhất. Chị nhất cả về philo nữa phải không? Sao Khôi biết? Trong cái « thế giới hổ túi » của chị, Lâm cái gì tôi cũng biết. Lâm nó thân với Khôi lắm à. Tôi là cố vấn thứ hai của chị ấy. Thế cố vấn thứ nhất là ai? Chắc chị ấy chưa tìm thấy. Trong có một lúc nói chuyện, hắn đã cho tôi hồng chân hai lần. Hắn biết giăng bẫy tiếng nói của hắn và chờ dịp sập xuống. Tôi nói, tôi chắc Khôi có thể nhất ở trong lớp. Khôi

nói, tôi chưa thử cố bao giờ. Khôi không thích đứng thứ nhất à? Tôi cũng không biết. Lâm nó hay hỏi Khôi về cái gì? Về những cái đáng nhẽ chị ấy chẳng cần hỏi. Thì dụ? Khôi, có biết cục tẩy của chị đâu không? Hắn chọc cho tôi cười nhưng nhất định hắn không cười. Trong hắn có một cái kỳ quặc, nếu



chỉ nghe những tiếng nói của hắn thôi, người ta sẽ tưởng như là hắn ăn nói hoạt bát lanh lẹ, nhưng ngược lại, hắn nói chậm rãi và biết làm cho tiếng nói của hắn trở nên có vẻ ngờ nghệch, có thể tin được. Đó có lẽ là cái hắn gọi là sự thành thật của hắn. Hắn dễ thương nhưng tóc hắn để kỳ quá. Nhưng cứ nhìn mãi vào cái đuôi cò đuôi hạc của hắn cũng thấy có cái hay hay, ăn nhập với lối nói chuyện hóm hỉnh của hắn. Và cuối cùng người ta sẽ nhận ra hắn ắt phải như, không thể khác. Tất cả người ngòm, tóc tai, mặt mũi hắn kết hợp một cách nhịp nhàng với nhau thành một sự khó chịu rất dễ thương. Khó chịu trước mắt nhìn của người khác. Và dễ thương đối với chính hắn. Je suis comme je suis. Có khi chính hắn lại khó chịu khi nhìn vào những cái đầu hớt chấy gọn gàng của người khác, y như những người này nhìn vào cái đầu bù xù của hắn vậy. Tôi hỏi, sao Khôi không chịu cắt tóc ngắn đi? Quái nhỉ, tại sao lại phải cắt tóc đi. Dầu sao, Khôi để tóc thế trông nó cũng kỳ. Tôi không làm phiền ai cả và tôi chỉ chơi với

người nào không thay thế là kỳ. Nhưng trông nó có vẻ tác diệu quá. Sao chị không nói là trông sốt ruột quá. Không, tôi có cho thế là sốt ruột đâu. Vậy chị thắc mắc làm gì. Tôi muốn hiểu một điều đã làm tôi thắc mắc vậy thôi. Khôi quay lại nhìn tôi hỏi, chị biết Lautréamont chứ? Sao? Ông ta đã ăn một con chuột sống trước mặt mọi người. Nhưng ông ấy là Lautréamont ăn con chuột chứ đâu có ăn con chuột để trở thành Lautréamont. Hắn thế, nhưng đâu phải chỉ có một mình ông ta có quyền ăn con chuột ai muốn ăn thì ăn chứ.

Lâm hích mạnh một cái vào mạng sườn tôi bảo bỏ hết chuyện rồi hay sao mà mang những chuyện khổ gió ấy mà ra nói tôi chọc cho nó điên tiết lên, trong khi tình cầu trao đổi ánh sáng người hãy ngủ đi chứ. Người làm sao hiểu được ý nghĩa của ánh sáng. Lâm nhắm mắt trở lại, vênh mặt lên hỏi, Thạc, mày có biết chuyện con sâu đất mê sao không? À, thế ra mi không theo dõi tin tức gì cả, khi người ta bước chân xuống nguyệt cầu, chiều cao là trái đất mà. Lâm bắt chước giọng tôi vẫn thường nói với nó, nhỏ sao mày dốt tởm quá vậy mày. Xe chạy qua một cánh rừng có những thân cây đồ ngỗng ngang. Một người ngồi trên xe nói theo của các ông hạ xuống để chặn xe đó. Câu nói bay mất hút theo cơn gió thổi ào ào vào trong xe. Mầu đất đỏ nhìn thấy trên các sườn núi và dưới thung lũng ở những chỗ cỏ chưa lay kin. Ngày bỗng buồn lạ lùng trong cái vắng không mệnh mông của rừng núi, mưa đan thành một tấm lưới mịn màng giăng qua các đỉnh cây, và các khoảng trống xâu từ núi này sang núi nọ, những khoảng cách cứ tưởng tượng đủ thấy mỗi cánh chim bay. Chiều như một nỗi hoang mang rộng lớn đang chụp xuống các cánh rừng. Nhưng thân cây nhìn thấy không có vẻ bơ vơ lạnh lẽo. Hai bên đường thỉnh thoảng đã thấy lướt qua những mái nhà, đồn bót, xe sắp về đến trạm. Tôi gọi Lâm, dậy đi Lâm, sắp về tới nơi rồi. Lâm mở to mắt ngó ra cửa sổ xe nói, đâu, còn rừng mà. Thì ở đây chỗ nào mà chả là rừng. Mây vờ vờ. Trên những bụi cây hoa đại nở vàng như ngổ lời chào đón.

(kỳ sau tiếp)

lửa tuổi ô thích mai

NGUYỄN T. PHƯỚC LÊ CHO LÁ VÀNG

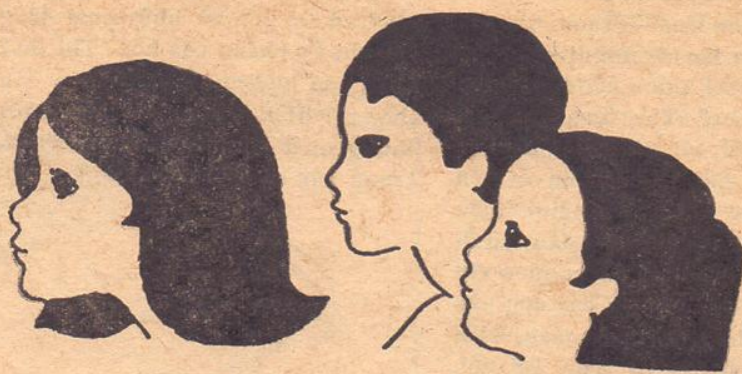
Khung cửa sổ này đã cho em một hình ảnh thật đầm ấm và nên thơ nên hàng ngày em thường ngồi đây, tay tựa trên thành khung cửa, mắt không rời hình ảnh ấy.

Em cố giữ tâm hồn mình thật yên lặng, em muốn con tim mình đập thật nhẹ, nhẹ như « *mùa thu con gái* » vì em chỉ sợ tiếng động của mình sẽ phá vỡ hình ảnh mà em đang có.

Em thấy trong lòng mình như bị một mảng tơ nào vướng qua gây buồn vương vương. Một nỗi buồn mà em không thể nào định rõ tên, như một bài nhạc hòa trên một điệu trong cung điệu buồn nhất.

Em muốn đôi mắt mình thu thật rõ và thật nhẹ nhàng hình ảnh ấy. Em sẽ giữ nó mãi mãi trong tim, mong nó trở thành êm đềm và vĩnh cửu. Ôi, để làm gì nhỉ? Sẽ không làm gì cả. Nhưng em thích thế vì đó là hình ảnh đã làm tâm hồn em xao động và mảnh xót xa nào đó đã trở về trong em.

Hình ảnh đó, đã gọi em nhớ nhiều thứ quá. Hình ảnh đó, những chiếc lá vàng rơi đó, đã mang lại em một vẻ gì yên lặng như buổi chiều vàng rơi trên mặt biển. Những chiếc lá vàng rơi càng ngày càng nhiều trên phiến đá và đã rơi vào tâm hồn em không ít...



không thể dầm mình xuống giòng văn học lại căng. Tôi chống đến cùng mọi tư tưởng thác loạn nhập cảng từ Tây phương. Tôi cố gắng dạy hết chương trình thật nhanh để dẫn dắt các em, bằng sự hiểu biết của tôi, có một vài ý niệm về thơ văn hôm nay.

Chợt cô Lan nói tôi:

— Làm khỏi nhạt trên một ngọn đồi ở Bắc ninh đang vương trong mắt em Kim. Tôi yêu làn khói đó, làn khói thơ mộng, thanh tao của « *Hồn bướm mơ tiên* ». Chiến tranh đã sát hại nhiều thứ, đã sát hại cả tình yêu. Đừng dối lòng mình là ta không khát khao thơ mộng. Sống chỉ để nói lớn « *tôi điên, tôi khùng* » thì không có gì đáng sống. Sống để thương yêu và được yêu thương. Và thương yêu không phải cào cấu, cắn xé hay cầm dao giết nhau. Mà là để rót vào tâm hồn mật ong của thơ mộng.

Tôi đứng dậy:

— Thưa cô, có làn khói nhạt cô vừa diễn tả ở cuộc sống hôm nay không?

Cô Lan nói:

— Đọc thơ Hoàng Anh Tuấn, thơ Nguyên Sa đi. Thơ ấy không « *tối đi tay tối trên chân tối* », thơ ấy không chống đối, nổi loạn. Thơ ấy là tiếng nói ngọt ngào của trái tim tình yêu. Đọc văn Mai Thảo, Đoàn Quốc Sĩ đi. Không nặng nề như ông già khuôn tảng đá đầu. Mà vẫn mới vẫn đủ khả năng đầy lùi một nền văn nghệ dĩ vãng vào bóng tối của Viện Bảo Tàng. Nhật Tiến viết « *Thềm hoang* » là bảo người đọc quên đi một Nguyên Hồng.

Tôi bạo dạn cắt ngang lời cô Lan:

— Thưa cô, cô nghĩ vì về tình yêu trong tiểu thuyết hôm nay?

Cô nói:

— Đây là buổi học học đầu, các em nhớ thế chứ? Vậy chúng ta « *làm quen* » bằng những mẫu chuyện ngoài chương trình học. Tôi sẽ trả lời bất cứ chuyện gì các em muốn hỏi mà không dám hỏi một cô hay một thầy nào. Tình yêu nào xấu xa gì. Sao chúng ta cứ tưởng có mặc cảm tội lỗi khi nói chuyện tình yêu. Nữ sinh không được nói chuyện tình yêu à? Chúng ta không dám thẳng thắn nói với nhau, lại phải đi nhờ bà Tùng Long « *gỡ rối tơ lòng* » thì quá ư tệ mạt. Tôi tự hỏi những người làm công việc dạy văn phạm tình yêu trên các nhật báo không biết có hiểu yêu là gì, yêu ra sao không mà cứ nói chuyện yêu. Các em chưa đọc Han Suyin nhưng chắc đều đã coi phim « *Love is a many splendored thing* ». Nữ sĩ Han Suyin vì tình yêu là vật đẹp muôn màu. Ta hãy nói về cái vật đẹp muôn màu ấy. Kim hỏi gì nhỉ?

— Thưa cô, cô nghĩ gì về tình yêu hôm nay?

— Về tình yêu thời à?

— Vâng.

— Tình yêu trong tiểu thuyết hôm nay tàn bạo và nham nhở. Em muốn nói về tiểu thuyết của ai?

— Của những người đáng được gọi là nhà văn.

— Tàn bạo và đau đớn không lường. Tình yêu trong tiểu thuyết hôm nay đã mất hết tính chất mơ mộng của dân tộc.

(kỳ sau tiếp)



ĐỂ ĐƯỢC ĐỌC TUỔI NGỌC

Rất nhiều em ở xa Sài Gòn viết thư về phàn nàn là hễ chậm chân thì không được Tuổi Ngọc. Vì Tuổi Ngọc đi các tỉnh miền Nam và miền Trung quá ít. Quá ít vì tòa soạn sợ các nhà phát hành không lãnh nhiều. Vấn đề cước phí, chuyên chở rất khó khăn. Hễ phát hành xa Sài Gòn, báo không tiêu thụ được, phải chở về, nhà phát hành sẽ bị thiệt thòi. Bởi thế, bất cứ một tờ báo nào mới xuất bản, nhà phát hành cũng chỉ nhận gửi báo đi... dọc đường. Tuổi Ngọc trong tình trạng đó. Số 1 bán hết sạch sành sanh. Số 2 vẫn in bằng số 1. Bìa in một lượt bốn số rồi, dầu muốn in thêm ruột, lấy bìa đầu mà vô?

Các em thấy Tuổi Ngọc đẹp, muốn có đủ bộ Tuổi Ngọc từ số 1. Và ngại ngần mua số 3. Đừng ngại. Cứ đọc các số mới đi, ngày gần đây, tòa soạn sẽ in lại số 1 và 2. Bây giờ, để tránh tai nạn chậm chân hết báo, anh đề nghị các em ở xa Sài Gòn hãy đến các đại lý đặt mua báo tháng hay năm. Chừng biết chắc số độc giả là bao nhiêu các đại lý mới dặn nhà tổng phát và tổng phát hành « đặt » mua báo của tòa soạn. Tòa soạn sẽ tặng số in. *Hãy đặt mua báo ở các nhà sách các đại lý và khuyên bạn bè em đặt mua báo ở đại lý tỉnh để tuần nào cũng có báo đọc.*

Nhân thể, xin trả lời chung quý vị độc giả và các em ở Sài Gòn hỏi chuyện mua báo năm, báo tháng. Xin cảm ơn quý vị và các em. Vì tòa soạn có... hai người thôi. Chủ nhiệm kiêm thầy cô kiêm tùy phái, tối tăm mặt mũi, lo từ cái dấu hỏi dấu ngã nên đã không thể thỏa mãn sự chiều chuộng tận tình của quý vị. Xin hãy dặn ở sạp báo gần nhà

quý vị nhất đề người bán báo mang tới cho quý vị. Thành thật cảm ơn quý vị đã khuyến khích, nâng đỡ bằng cách mua báo năm để ủng hộ vật chất Tuổi Ngọc.

● MAI THANH CHƠN (KBC 4.600).— Nó lỡ rồi và hiện tại thì chưa thể in lại số 1 được. Em cứ đọc những số mới nhất đi. Khi nào có số 1, anh sẽ gửi biểu em.

● ANH THƠ (Đà Nẵng).— Niềm vui của cháu là niềm vui của các chú. Được làm việc cho tuổi thơ là biết chắc mình làm việc cho những tâm hồn tươi sáng. Cho chú gửi lời kính thăm ba má cháu và cảm ơn ba má đã khen « *Tờ báo này đọc được* ».

● HỒNG NHƯ TẦN (Pleiku).— Các mục đã đầy đủ. Khi đã an cư lạc nghiệp, anh sẽ tăng thêm tám trang offset. Bắt buộc sẽ có truyện tranh tuyệt cú mèo. Không có điều kiện gì khi gia nhập gia đình yêu thương cả.

● THÁI QUỲNH TÂM (Ba Ngòi).— Bởi những lẽ đó — những lẽ em diễn tả trong thư í mà — nên Tuổi Ngọc ra đời. Ba ngòi không có nhiều Tuổi Ngọc vì người ta sợ Tuổi Ngọc... ế ở Ba Ngòi, em ạ! Yên chí đi, một mai sẽ có hàng loạt báo Tuổi Ngọc hành quân. Và Batman sẽ bị tiêu diệt.

● THỰC CHI (Nha Trang).— Tin anh đi, sẽ có nhiều Tuổi Ngọc, thật nhiều Tuổi Ngọc đến Nha Trang. Đến và ở lại mãi với các em. Và các em khỏi hồi hộp khi đi tìm Tuổi Ngọc.

● NGUYỄN THỊ PHỤNG SƠN (Gia Định).— Đừng hỏi anh những gì thuộc về bên nhật báo, em nhé! Cứ coi như em đã là người trong gia

đình yêu thương rồi. Để dọn dẹp « cửa nhà » xong, anh sẽ trồng hoa ở vườn. Nhà mình còn nghèo, em ạ!

● NGUYỄN DƯƠNG MINH (Sài Gòn).— Con ngoan thể, chú giận sao được. Cứ hỏi chú những gì con muốn hỏi và đừng sợ chú buồn. Lần sau viết rõ tên rồi hãy ký.

● PHƯƠNG HẰNG (Nha Trang).— Gọi anh như vậy là được rồi. Diễn tả nỗi thích Tuổi Ngọc của em, anh tưởng không ai diễn tả hay hơn. Còn muốn diễn tả sao nữa đây? Chúc em thi đỗ kỳ này.

● HẠ LAN (Sài Gòn).— Không cần cắt phiếu nên không in phiếu nữa, cháu ạ! Viết cho chú là đương nhiên được nhận vào gia đình yêu thương. Mà chú bỏ viết truyện du đăng rồi. Truyện du đăng có chi đáng viết nữa.

● NGUYỄN TRIỀU LINH (Kiên Giang).— Em băng khuâng khi cầm Tuổi Ngọc trên tay à? Tức là em đã lên tàu trở về chân trời tiểu học của em đấy. Hãy mãi mãi tiếc thương tuổi thơ, em nhé!

● HOÀNG THỊ HIỀN (Sài Gòn).— Em quên rằng vì anh còn thích làm trẻ con nên anh mới xa lánh thế giới người lớn để làm báo tuổi thơ à? Các em hoan hô hết mình thì lo gì năm sau Tuổi Ngọc chẳng cần nặng nửa kí mỗi số tràn ngập bài vở vui tươi, hữu ích.

● NGUYỄN PHƯƠNG TƯỜNG (Mỹ Tho).— Nếu cháu thấy viết khó thì hãy đọc đi, sau này viết, lo gì. Truyện chú thích nhất là « *Thằng Vũ* ». Đó là thơ ngọc, không có luật mà cũng chẳng cần luật. Thơ nào hồn nhiên, tươi sáng, thơ ấy là thơ ngọc.

● NGUYỄN THÀNH CÔNG (Cần Thơ).— Em an lòng rồi nhé! Và để anh trả lời chồng thư cao ngất trước mặt. Đừng buồn đấy.

● LÊ HOÀI (Phú Nhuận).— Anh không in phiếu nữa nên em chẳng cần cắt phiếu. Việc của nhật báo chờ hồi ở tuần báo, em nhé!

● DAO ANH (Sài Gòn).— Đến số cuối cùng của cuộc đời anh. Rồi con em sẽ đóng thêm nếu như con anh muốn tiếp tục làm báo Tuổi Ngọc. Ái chà, Tuổi Ngọc sẽ muôn năm, em nhỉ?

● TRẦN NGỌC THỊNH (Hòa Cường).— $8 + 8 = 16$ bằng lứa tuổi thích ô mai. Có nghĩa tượng trưng cháu ạ! Nghĩa là ai có tâm hồn tươi sáng thì bắt kẻ hủi của hay kịp tóc đều đọc Tuổi Ngọc được. Cháu bằng lòng chưa?

● HOÀI THUY (Vĩnh Long).— Lâu lâu lại có một bức thư thật dài của một độc giả theo rồi anh từ năm năm trước cảm động lắm. Nhất là khi em mong Tuổi Ngọc hơn cả một số người mong Apollo 11 thành công. Như vậy, Tuổi Ngọc không thể nào như bong bóng trời mưa được, em nhỉ? À, đã thêm một cu tý. Tổng cộng là ba. Chỉ nên viết ngắn và viết những gì thuộc về kỷ niệm của đời mình. Anh mê kỷ niệm, dù là kỷ niệm của người khác nên có ông phê bình bảo anh là nhà văn của kỷ ức đấy.

● PHẠM NGỌC MINH (Phú Nhuận).— « Con suốt ở miền đông » đã in thành sách rồi, cháu ạ! Tuổi Ngọc không đăng truyện cũ. Thiếu gì truyện hay hơn truyện chú đã cho xuất bản. Sẽ đăng dần ở Tuổi Ngọc.

● TRẦN THỊ GIANG THẢO (Mỹ Tho).— Tất cả đều nên viết cho Tuổi Ngọc. Bài của cháu hay, tên cháu sẽ đứng cạnh tên anh Mai Thảo. Nhưng hãy đọc đã. Muốn viết phải đợi lớn khôn, đi đâu mà vội.

● PHẠM PHAN VĂN THUY (Gò Công).— Được, được, được hết. Cứ đọc từ số 2 đi. Chừng in lại số 1, anh sẽ gửi biểu em. Chứ chờ có số 1 mới đọc số 2, anh e rằng chữ nghĩa nó nổi loạn chống em đó. Dao đây, đọc ra và đọc đi.

● TUYẾN (Biên Hòa).— Anh đã giải thích rồi. Ai có, tâm hồn ngà

đều đáng đọc Tuổi Ngọc. Thôi chứ, bắt bẻ anh hoài vậy, chú chàng!

● DAO DÀI (Gia Định).— Nếu được các cháu nâng niu, triu mến như thế, Tuổi Ngọc sẽ không chết chìm đâu.Ừa, hãy quảng cáo Tuổi Ngọc trên bích báo của em đi.

● NGUYỄN QUỐC HƯNG (Sài Gòn).— Thế con thổ buộc trên lưng em đã cắn đứt giây ra chưa? Truyện « Nhà tôi » hay bị gián đoạn vì anh lười muốn nghỉ vài kỳ dưỡng sức. Viết văn không thể là công việc đều đều được, em nhé!

● KIỀU GƯƠNG (Quê nghèo).— Đó là giấc mơ, Tuổi Ngọc ấy mà anh em mình vừa túm được cổ nó. Phải giữ nó lại, bắt nó ở mãi với chúng ta. Vì nó là hồn nhiên, là tươi sáng là ngọt ngào tuổi thơ một đời không có hai lần. Em đã viết cho anh như thế đó.Ừ, Tuổi Ngọc sẽ sống mãi mãi.

● DƯƠNG THỊ THẮNG (Chợ Lớn).— Không có ai xa lạ trong gia đình yêu thương của Tuổi Ngọc. Em muốn xưng hô thế nào, tùy ý em. Thử viết bài gửi về xem sao.

● NGUYỄN HÀ (Sài Gòn).— Điều quý nhất đấy, em ạ! Vì đọc anh từ năm sáu năm nay mà hôm nay mới viết đề khích lệ cái « sự nghiệp » báo tuổi thơ của anh. Đó là giấc mơ khiếm tốn của anh. Khi biết tầm tay mình chỉ đủ dài để ngắt hoa cắm vào bình, anh đã ngắt hoa. Và không dám với những vì sao trên trời. Em hãy giúp anh công việc em định làm. Bên trong nhà Tuổi Ngọc quét dọn xong, sẽ lo trang hoàng tranh ảnh.

● THUY LY (Tây Ninh).— Hãy hỏi anh về tuần báo. Và tuần báo thì đang ở trên tay em đó. Vẫn nhớ các em búp bê ngày xưa chứ bộ quên sao.

● PHẠM THỊ TUYẾT (Sài Gòn).— Nếu chưa có tên em thì hãy coi như em đã ở trong gia đình thương yêu của Tuổi Ngọc rồi, em nhé!

● HUY KIM (?).— Cứ gửi và thấy đăng thì mừng. Cái lệ của anh là không loan tin những bài không đăng và cho biết lý do. Sợ các em buồn. Không nên làm ai buồn, đó là chủ trương Tuổi Ngọc.

● TƯỜNG VÂN (Đà Lạt).— Thế hở, cháu, Đà Lạt Tuổi Ngọc được

tiếp đón nồng hậu lắm, hở? Tuổi Ngọc là Tuổi Ngọc và cháu đừng « tức mình » khi có ai so sánh nó với bất cứ báo nào. Tức mình nhiều sẽ héo nụ cười đó.

● BÌNH NGUYỄN VƯƠNG (Đà Lạt).— Tại sao không, hãy viết về ngày xưa còn bé đi, « tay mơ » của anh!

● PHƯƠNG HẰNG (Sài Gòn).— Cháu không bị « đi tàu suốt » là chú mừng rồi. Nhiều người lỡ chuyến tàu số 1 lắm. Các chú làm Tuổi Ngọc vì các cháu và chỉ cần sự khích lệ của các cháu.

● THANH VÂN (Nha Trang).— Viết cho Tuổi Ngọc là chuyện phụ. Đọc Tuổi Ngọc mới là chuyện chính. Chú không thích chủ trương kêu gào các cháu viết bài đề đăng cho ngập tờ báo. Như thế là lợi dụng các cháu. Không ai có quyền lợi dụng Tuổi Ngọc. Trừ bọn phù thủy cuộc đời. Vậy hề không thấy chú chọn đăng, đừng buồn nhé!

● NGỌC TỔ (Cần Thơ).— Đã ghi tên cháu rồi. Muốn viết thì viết những gì quanh đời sống của cháu. Viết về kỷ niệm gia đình, học đường. Chú chưa nghĩ chuyện thể thao, thể hồng. Mới lập... gia đình mà!

● HOÀI ĐIỆP (Long Khánh).— Người ta đăng quảng cáo đề ủng hộ mình cái bia trước ở những bước đi chập chững. Sau này Tuổi Ngọc lớn, đi không cần ai dắt, sẽ bỏ quảng cáo. Con đừng hỏi bố những chuyện « hối lộ ». Gia đình vẫn khỏe. Ý Đức trượt rồi. Con viết thư an ủi nó đi. Mẹ hỏi thăm con đó.

● CHÍCH CHÒE (Cần Thơ).— Chích Chèo thì phải ba hoa. Ba hoa con chích chèo mờ lý. Thế mà em bảo em có con thỏ. Hãy ba hoa mí anh, ba hoa thật nhộn. Đó là em đã sống vui. Nhưng ba hoa như giọng hót của chích chèo chứ không phải ba hoa... xạo đi nhé!

● ĐÀN ĐÀN (Vĩnh Bình).— Chiều thứ bảy cháu đã có Tuổi Ngọc thì là sớm đó. Cháu nên hoan hô hai ông giám đốc nhà phát hành Nam Cường và Đồng Nai đi. Chú sợ in phiếu các cháu cắt ra, báo sẽ xấu nên không cần phiếu. Cứ viết riêng ra một miếng giấy là được.

● NGUYỄN TÓC DÀI (Sài Gòn).— Ai bảo em chậm chạp. Tục ngữ có câu « Tuổi Ngọc mua trước, lợi nước đi

sau». Em không mua nhanh nên số 1 nó không chờ em. Đợi anh in lại số 1 nhé!

● NGUYỄN PHƯƠNG (Cần Thơ).— Cảm ơn em, Triệu Minh và Cổ May. Báo đến tay các em, anh mừng lắm. Tặng trang thì phải tặng tiền. Mà tặng tiền thì anh rất ngại. Nên em ráng chờ đợi một thời gian. Báo anh in đẹp nhất nước thành ra giá in không rẻ. Anh làm Tuổi Ngọc không hy vọng để... giàu sang. Thích thì làm. Vì các em mà làm. Em biết không, anh phải bỏ giấc ngủ trưa, 8 giờ tối còn chờ sửa khuôn. Anh chăm lo từ cái chấm, cái phẩy. Em hiểu thế để nâng niu tờ Tuổi Ngọc, em nhé!

● NGÕNG TRẮNG (Phú Nhuận).— Tuổi Ngọc sẽ sống đời đời như em đã chúc thọ nó. Anh nghĩ em chỉ nên đọc. Muốn viết, chờ lớn hơn. Cái sự viết văn nó mất thì giờ lắm, em viết sẽ bị quấy rầy và rồi hết ham học. Vậy nghe anh học đi. Em còn hai mươi năm nữa để viết cơ mà...

● CỎ VĂN DŨNG (Phú Nhuận).— Không, vẫn ở trong gia đình yêu thương. Vì, em ạ, Tuổi Ngọc không phải là tuổi tác. Thư em viết, anh đọc và phần khởi vô cùng.

● ĐỒNG BÍCH THỦY (Đà Nẵng).— «Răng mà Tuổi Ngọc về Đà Nẵng ít rứa»? Đọc ở đoạn đầu Gia Đình Yêu Thương, cháu sẽ biết răng. Khi nào in lại số 1, chú sẽ gửi biếu cháu. Cứ đọc từ số 2 đi.

● TRẦN THIÊN LIÊN TRÂM (Sài Gòn).— Anh nói lại rồi, không giới hạn tuổi tác đâu. Hoài hoài những cây bút trứ danh của em viết cho các em đọc. Vì anh muốn các em đọc chứ không muốn các em viết.

● MINH PHƯƠNG (?).— Anh bằng lòng rồi đó.

● LÊ THỊ NGỌC (Đà Lạt).— Tốt lắm nhưng mà chú không in bích chương. Thôi đợi gần Tết, chú in bích chương quảng cáo Xuân Tuổi Ngọc, chú sẽ gửi nhờ cháu dân khắp đường phố Đà Lạt, cháu nhé! Được gia đình cháu «hài lòng» Tuổi Ngọc, chú hãnh diện lắm chứ bộ.

● NGUYỄN ĐĂNG PHẤN (Tây Ninh).— Chú hiểu đến đâu, làm đến đó. Bằng kinh nghiệm và vốn liếng tài chính nhỏ nhoi. Không Tử nói

thà thấp một ngón nữa còn hơn là ngồi nguyên rửa bóng tối. Tuổi Ngọc được coi là ngọn nến ấy chẳng, hở cháu?

● PHAN QUYÊN LINH (Sài Gòn).— Nhận em rồi. Tuổi Ngọc sẽ còn hay hơn nếu các em ủng hộ nhiệt liệt.

● THỤY NHUNG (Sài Gòn).— Anh đã xét lại rồi mà. Đọc từ số 2, em đã biết đó. Hãy giới thiệu mọi người đọc Tuổi Ngọc. Đó là «bồn phân» của em. Nếu bạn em không có Tuổi Ngọc, em cho họ mượn đọc nhé!

● LAN VIÊN (Sài Gòn).— Cháu thật xứng đáng là cháu của chú. Với những tâm hồn ngà ngọc như cháu, có mờ mắt ngồi sửa «mơ rớt» chú cũng vui lòng. Tuổi Ngọc ra đời chính vì các cháu đó.

● CÁC EM CHƯA ĐỒ ÔNG NGHÈ.... — Đồng ý, đồng ý lắm. Và đã không đăng loạt bài ấy. Phục thiện như vậy có dễ thương không nào?

● HUỲNH THỊ THỤY HIỀN (Chợ Lớn).— Hôm nay có tên cháu rồi đây. Chắc không «òà khóc» đâu nhỉ? Được, bút hiệu cháu chọn hay ra phết. Đề chú xem bài của cháu nhé!

● MỘT NHÓM Ở PHỐ Ô MAI (Tân Định).— Giải thích rồi. Không kể tuổi tác. Cứ có tâm hồn thích ô mai là có quyền trở thành công dân yêu thương. Tuổi ô mai là tuổi 16, tượng trưng hồn nhiên, tươi sáng và ngây thơ. Đầu phải chỉ riêng tuổi nữ sinh. Quảng cáo là một chuyện chứ. Tóm tắt: Tuổi Ngọc tuần báo của những tâm hồn tươi sáng. Các cậu ở con đường Nguyễn Phi Khanh, con đường bán ô mai Bắc Việt, con đường ngày nào anh cũng đi qua, đã bằng lòng chưa?

● LÊ VĂN NAM (Vĩnh Bình).— Em cố động Tuổi Ngọc kỹ quá. Đơn xin gia nhập gia đình yêu thương của em đã được chấp thuận bằng bút chì 12 màu. Anh đòi nợ bao giờ mà em trả anh thế?

● LÊ TỊNH GIÁC (KBC 4091).— Cảm ơn bạn đã khen ngợi Tuổi Ngọc. Chữ in thế là lớn rồi, bạn ơi! Xin lưu ý đề nghị của bạn. Bởi vì độc giả Tuổi Ngọc đâu phải chỉ là nhi đồng nên một vài bài hơi cao — theo bạn nói — Và, thưa bạn, sự ngạc nhiên của bạn là ở Trung

tâm Huấn luyện Quang Trung Tuổi Ngọc bán chạy, tôi nghĩ không có gì ngạc nhiên đâu. Ở bấy nhiêu nắng. Tuổi Ngọc là bóng râm, là gió mát. Bóng râm và gió mát vốn được yêu mến với những người dãi nắng mà, bạn ơi!

● NGUYỄN HỮU BÀO (Sài Gòn).— Xin cảm ơn ông đã đặt lòng tin tưởng ở Tuổi Ngọc và gửi bài tỏ niềm cho Tuổi Ngọc. Chúng tôi cảm động lắm. Sẽ đọc và bầy vào bàn tiệc. Kính.

● BẠCH VÂN (Lê văn Duyệt).— Cảm ơn các em nhiều. Anh nghĩ «công lao» của con ngựa già đã được đền bằng những mớ cỏ non. Nhất định vậy, em ạ, anh định cư ở thế giới Tuổi Ngọc và quyết làm cho Tuổi Ngọc rực rỡ dưới ánh mặt trời.

● TRẦN THIÊN VŨ (Đakao).— Em đã đoán đúng. Anh vẫn «cay cà cuống» làm báo tuổi thơ. Sau búp bê, anh xuống tinh thần mấy năm. Khi có cơ hội, anh lại khởi sự từ số 0. Tuổi thơ của anh là chuỗi tháng năm dài đen tối. Anh không có kỷ niệm thơ ấu đẹp đâu. Vì thế, anh càng thích viết về tuổi thơ. Hình như (cho anh ba hoa nhé) Trời sinh anh ra để cho anh cái tài làm vui tuổi thơ ấy, em ạ! Ý thích của em không hại gì. Nhưng hãy đọc đi, đọc thật nhiều cho thấm rồi hãy viết. Và khi đó, viết là thành công.

● VI LAN (Thái Huy Vũ).— Tòa soạn Tuổi Ngọc không có. Anh làm con tu hú ở báo Văn mà. Vậy em đừng đến 38 Phạm Ngũ Lão tìm anh. Ít khi gặp anh lắm. Có gì cần mỗi sáng từ 8 giờ 30 đến 9 giờ 30 em kiếm anh ở 24 Nguyễn An Ninh. Em tới quán chạp phở của anh sẽ gặp Thăng Côn hôm nay. Hân ngồi đó bán chạp phở, em ạ!

● THÚY HÀ (Chợ Lớn).— Một số tới, anh Mai Thảo sẽ có truyện mới. Và anh cho đăng luôn tiểu sử của Mai Thảo.

● TRẦN THỊ KIM TUYẾN (An Xuyên).— Nó là cái bánh ngon, cháu vì von sao hay thế. Hân nhiên là chú sung sướng vì cháu đã triu mến Tuổi Ngọc. Chú còn sung sướng hơn khi thấy Tuổi Ngọc đến tận Cà Mau. Hình dáng chú à? Đây nè: mặt ngăm ngăm đen, cao 1m65 cân nặng 42 ký, tuổi 35 (eo ơi sợ

quá), 1 vợ 3 con, tên thật của chú giống tên mẹ sử quản lý Tuổi Ngọc.

● **VŨ THỊ LINH** (Vũng Tàu).— Thư của em là những giòng chữ suy tư dài về cuộc sống của lứa tuổi em hôm nay. Anh muốn nhấn mạnh hai tiếng hôm nay để, nhân tiện, trả lời một vài người bạn cứ muốn đem báo « *Cậu Ấm, Có Chiêu* » hôm qua ra làm khuôn mẫu và bắt các anh phải làm giống thế. « *Cậu Ấm, Có Chiêu* » tự cái tên báo đã nói lên rằng nó không còn thích hợp với cuộc sống hôm nay. Vì, hôm nay đâu còn chỗ cho cậu ấm, cô chiêu ngồi. Kỷ niệm thì vẫn là kỷ niệm. Nhưng hôm nay nhìn kỷ niệm khác hôm qua. Anh cố gắng thực hiện những gì anh có thể thực hiện nổi để gây cho em, cho các em một niềm tin mới. Để chờ bước xuống cuộc đời.

● **PHAN CHI TÂN** (Nha Trang).— Chú hy vọng như cháu hy vọng ấy. Sự khó nhọc thì phải nói trên cả sự khó nhọc. Nhưng chú biết chú làm việc cho ai nên lại quên khó nhọc. Tận tụy ỹ hệt con ngựa già. Cháu dặn mua năm ở đại lý Nha Trang đi. Một mình chú không lo nổi chuyện trị sự, cháu à !

● **CHUYỀN** (Trưng Vương).— Nỗi ước mong đã đến với em. Với chúng ta, đúng là « *Giấc mơ một loài cỏ* ». Và, tại sao chúng ta không hãnh diện, cháu nhỉ ?

● **QUỲNH NGÀ** (Pleiku).— Em đã diễn tả niềm vui ấy với anh. Để anh cảm động quá trời. Ừ, em đọc một giờ hết nhưng các anh, các ông thợ sắp chữ, thợ máy, các bà thợ gấp, đóng báo đã làm việc cả tuần. Hãy nghĩ đến công lao đó mà... để tính với Tuổi Ngọc, em nhé !

● **NQ (Huế)**.— Chú nghĩ rằng cháu dễ thương lắm. Cứ tiếp tục làm nũng với mọi người trong gia đình đi. Được làm nũng là có hạnh phúc đấy, cháu hiền chưa ?

TRONG GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG
Giang Nhung (Huỳnh khương Ninh), Lê Phước Ân (Lê Bảo Tịnh), Huỳnh Phú Hải (Nguyễn Bá Tông), Nguyễn thị Thu Cúc (Hòa Vang), Dương thế Thuật (Phan bội Châu), Nguyễn thị Lộc (Sao Mai), Lâm tứ Minh (Bồ Đề), Huỳnh thị Thụy Hiền (Mạc Đĩnh Chi), Phạm thị Tuyết (Văn

Lang), Lý Hùng Hà (Trần Cao Văn), Vũ thị Thái Loan (Quốc Gia Nghĩa Tử), Nguyễn thị Kim Phụng (Sài Gòn), Nguyễn thị Hà (Văn Lang), Ty Ty Kim (Thủ Đức), Nguyễn hữu Bửu (Long Khánh), Đỗ thị Đông (Đồng Khánh), Phan thị Thu Nga (Văn hóa quân đội), Nguyễn văn Huyền (Tam Nguyên), Tôn Nữ Bích Nga (Đồng Khánh), Nguyễn văn Nam (Đà Nẵng), Huỳnh thị Quỳnh Trâm (Đà Nẵng), Lê thị Lệ Oanh (Qui Nhơn), Từ Toàn (Vĩnh Bình), Bùi Ngọc Long (Minh Phụng), Bùi Đình Long (Phước Tuy), Đào thị Tâm Hảo (Long Thành), Phan thị Lan Phương (Thoại Ngọc Hầu), Nguyễn văn Khen (Võ Trường Toản), Tôn Nữ Thanh Dương (Đồng Khánh), Trần thị Bích Ngọc (Đồng Khánh), Huỳnh Thành An (Khoa Học), Nguyễn Ngọc Châu (Hồ Ngọc Cẩn), Nguyễn duy Quỳnh, Liễu Ly Ly (Lycee Marie Curie), Nghiêm Hồng Lĩnh (Bùi thị Xuân), Trần thị Diệu Hương (Trần Quốc Toản), Trần Ngọc Chỉ (Couvent des oiseaux), Nguyễn Mỹ Tuyết (Tân Châu), Vũ Thạch Trúc (Gia Long), Trương Thành Liêm (Vũng Tàu), Trương thị Thu Trang (Ngô Quyền), Vũ Cao Minh (Hưng Đạo), Bạch Yến (Lê Bảo Tịnh), Võ Đức Biếc (Gia Định), Đỗ thị Bích Ngọc (Đà Lạt), Tăng thị Phương Đào (Trưng Vương), Tăng thị Phương Chi (Trưng Vương), Trịnh thị Lan (Nha Trang), Nguyễn thị Khương Liên (Kiến Hòa), Đặng văn Thôi (La San), Nguyễn Trùng Nam (Phan thanh Giản), Lương thị Vân (Tây Ninh), Võ thị Ngọc Huệ (Dĩ An), Phương Hiền (Trần Cao Văn), Thu Hồng (Lê văn Duyệt), Nguyễn văn Qui (Hưng Đạo), Trịnh thị Nga (Gia Long), Nguyễn thị Minh Thu (Les Lauriers), Tôn Nữ Minh Diên (Phụ Huynh Học Sinh), Kiều Ngọc Lan (Đảng Khoa), Kiều Ngọc Bích (Đảng Khoa), Trần Ngọc Khô (Blaise Pascal), Lưu thị Lan (Hội An), Nguyễn thị Huệ (Lý thường Kiệt), Tôn thất Hùng (Võ trường Toản), Nguyễn Nhật Ánh (Tiểu La), Vũ Cécile Ngọc Lan (Lê Bảo Tịnh), Trần quốc Thiện (Minh Đức), Hồng Ngọc Thắm (Pháo Lồ), Nguyễn Sĩ Long (Nông Lâm Súc), Ngô thị Thiện (Lê văn Duyệt), Lê vi Ngọc (La San), Lê vi Hùng (La San), Phan 'Trần' Châu (Nha Trang), Lương Minh Đức (Ninh Hòa), Trần

Nguyễn Hiệp (Pétras Ký), Võ Thanh Tú (Pétras Ký), Trương Cam (Võ Trường Toản), Nguyễn thu Hùng (Kiên Tân), Nguyễn thị Ngọc Nhung (Lê văn Duyệt), Nguyễn thị Ngọc Anh (Cần giuộc), Trần thị Hồng Mai (Cần Thơ), Nguyễn Hồng Hà (Lê Bảo Tịnh), Tôn nữ thị Phương Lan (T.V.), Hồ thị thu Hương (Gia Long), Trần thế Phương (Hưng Đạo), Trần Tuấn Hùng (Lycée Blaise Pascal), Dạ Thảo (Phú Nhuận) Đặng văn Lộc (Lê quý Đôn), Cao thị Ly Viên (Quảng Ngãi), Phạm Phan Phương Vân (Hòa Bình), Lê Huỳnh Ngọc Châu (Gia Long), Hà thị Hương (Cộng Hòa), Trần Đình Dạ Thảo (Kỹ thuật), Lê thị Lộc (Long Thành), Trần quang Khải (Nguyễn trung Trực), Trần thị Trúc Nguyệt (Nha Trang), Mai thị Chi Bông (Quảng Tín), Nguyễn thị Thu Vân (Phan bội Châu), Trần hùng Tâm (Taberb), Đinh văn Thuận (Phan bội Châu), Trương thị Ái (TH Qui Nhơn), Trương thị Thúy Phương (Phú Thạnh), Nguyễn thị Ngọc Ánh (Mạc Đĩnh Chi), Hàn Tâm Kha (Đắc Lộ), Choàng Vũ Tiên Dung, Choàng Vũ Tiên Nhan, Choàng Vũ Nguyên Phúc (Phú Thọ), Thanh Vân (Ninh Hòa) Phương Thụy (Hồ Ngọc Cẩn), Nguyễn thị Kim (Thủ Đức), Nguyễn kim Phụng (Văn Lang), Nguyễn thị Ngọc (Quốc Gia Nghĩa Tử), Trần thị Ngọc Lệ (Kiên Giang), Nguyễn thị Bằng Tâm (Cần Thơ), Thu Ân (Phan Thiết), Phạm thị Ngón (Phước Tuy), Nguyễn Hồng Hà (Sài Gòn), Nguyễn Đăng Phấn (Cao Xá), Bạch Tuyết (Biên Hòa), Lê thị Ngọc (Đà Lạt), Đan Đan (Vĩnh Bình), Nguyễn văn Hồng (Quốc Học), Phan Chánh Lợi (Sài Gòn), Ti Ti (Quảng Ngãi), Miên (Thủ khoa Nghĩa), Dương thị Thanh (Chợ Lớn), Sơn Kỳ (Nguyễn Đình Chiểu), Nguyễn thị Phương Dung (Gia Định), Trương thị Lại (Đà Lạt), Hà Thục Linh (Đà Lạt), Bướm Xanh (Bình Long), Thành thị Thanh Vân (Thánh Mẫu), Diễm Chinh (Sài Gòn), Văn Tấn Kiệt (Hưng Đạo), Châu văn Su (Cam Ranh), Phạm Minh Hằng (Regina Pacis), Ngô thị Bích Tâm (Gia Long), Hoàng thị Bích Anh (Gia Định), Hoàng thị Thục Chi (Bồ Đề), Thái Quỳnh Tâm (Nha Trang), Tôn Nữ Anh Thơ (Bồ Đề), Phùng thị Kim Liên (Bồ Đề), Phùng thị Kim Hương (Nữ Trung Học).

Trong khi chị Cúc đi từng bàn, thầy hỏi :

— Đố chị em tại sao người nào không thấy thì tôi bắt biên chữ « Không » mà không cho đề tờ giấy trắng ?

— Dạ không biết.

— Sao vậy thầy ? Thầy nói nghe thử.

Minh Hà, — lại cũng Minh Hà, nhanh miệng nhất lớp, — vừa chồm người đứng dậy vừa nói :

— Đề kiểm soát xem đưa nào quên đem bút chữ gì.

Thầy lắc đầu :

— Không phải. Hôm nay đâu có chép mà kiểm soát bút ?

— Vậy thì tại sao ?

— Làm như vậy thì người nào cũng phải hí hoáy viết. Viết tên người gian hay viết chữ « không », người ngoài không ai phân biệt được. Chữ cho đề giấy trắng thì sẽ sinh lắm chuyện. Người ta sẽ nghi kỵ, sẽ đổ cho ai tố cáo ai, sẽ cãi cò giận hờn. Nên nhớ ở trong lớp, chúng ta như con trong một nhà. Thấy chị em mình làm bậy thì phải mách cho cha mẹ biết mà răn dạy.

Khi cái mũ đã đầy lá phiếu rồi, được đặt lên bàn rồi thì thầy kêu chị Hương, chị Lý và chị Quận bên.

Chị Hương cầm phần lại bảng đen. Hễ nghe đọc tên ai thì biên tên người ấy lên bảng. Chị Lý mở đọc những lá phiếu. Chị Quận kiểm soát sự đọc. Cả lớp nghe và kiểm soát sự viết.

Chị Lý mở lá phiếu đầu tiên. Cả lớp hồi hộp đợi. Trình và Nhân háo hức quá chồm người ra đằng trước. Chị Lý đọc to lên.

— Không.

Nhiều tiếng « ồ » nhẹ nhõm. Lại mở lá phiếu khác.

— Không.

Mở lá phiếu thứ ba.

— Tuyết Trang.

Chừng như cả lớp đều ồ lên một lượt. Chị Hương biên tên Tuyết Trang lên bản. Rồi sau đó.

— Không.

— Không.

— Không.

— Nguyễn thị Hợi.

Những tiếng « ồ » lại nổi lên nhưng không rậm bằng lần đầu. Chị Hợi chuyên môn lên mở vở mỗi lần có làm bài kiểm soát. Điều đó ai cũng biết.

— Không.

— Không.

— Bích Ngọc.

— Không.

— Không.

— Không.

— Lệ Hoa

— Không.

— Bích Ngọc.

— Tuyết Trang

— Tuyết Trang

— Không.



Kết quả lần lượt hiện trên bảng đen. Khi Bích Ngọc đã có tới bốn lá phiếu bầu thì không còn thấy chị nằm úp mặt trên bàn nữa. Cái khăn mùi soa trắng cũng đã được cất đi trong cặp hời nào. Chắc chị nghĩ mình không thể nói mình bị oan ức được nữa nên thôi khỏi phải làm trò bi lụy. Cũng có thể là bởi những kẻ gian như chị đều được khai tên ra hết nên chị không thấy ức nữa. Chắc chị đang thấy chế độ này mới thật là tuyệt đối công bình nên chị bằng lòng.

Chị em ngạc nhiên hết sức và kết quả cuộc bầu phiếu đang diễn tiến. Mỗi lần nghe đọc tên Tuyết Trang là mọi người giật nảy mình lên. Bởi vì Tuyết Trang là đội trưởng đội Tư, là một người ngoan ngoãn nết na, hiền lành hết sức, chăm học hết sức. Mỗi mỗi có việc gì có lợi ích chúng cho toàn đội, toàn lớp là chị em ủy nhiệm cho chị và chị đều vui vẻ nhận lãnh. Chị tử tế với mọi người, thân ái với mọi người.

Chị đang ngồi đó im lặng, mắt

đăm đăm nhìn lên bảng đen. Ai cũng cảm thấy thương chị vô cùng. Chắc có một hoàn cảnh nào ở gia đình khiến chị không học được bài và sợ bị đứng thấp, chị đã nghĩ đại mà làm việc xấu hổ đó.

Hàng tháng chị đứng vào hàng thứ năm, thứ sáu và như vậy, rõ ràng chị là một người chăm học và học giỏi.

Ở trên bảng đen chị đã có đến chín phiếu, Bích Ngọc năm phiếu, Lệ Hoa ba phiếu, Nguyễn thị Hợi hai phiếu. Mọi người đang nghe liên tiếp những tiếng « Không... Không... Không... » thì chợt chị Lý đọc lên :

— Trần thị Mỹ.

Chị Hương viết tên « Trần thị Mỹ » lên bảng. Hai ba tiếng « Không » tiếp theo. Rồi chợt tới :

— Nguyễn thị Nữ :

Chị Hương biên tên « Nguyễn thị Nữ » lên bảng. Sau đó có nhiều tiếng « Không » và cái mũ được lật úp xuống.

Thầy lại bằng đề đọc bảng thành tích. Nhưng vừa đứng trên bục, ông chợt quay xuống hỏi :

— Trần thị Mỹ, sao khóc đó ?

Mỹ đứng dậy.

— Dạ thưa thầy con không có.

— Không có gì ?

— Không có ăn gian.

— Có tờ giấy tố cáo chị đó. Đọc tên Trần thị Mỹ rõ ràng.

— Dạ tờ giấy đó của con, do con viết.

Cả lớp ngạc nhiên quay lại nhìn chị. Chị lúng túng giải thích :

— Dạ trên tờ giấy con viết tên con là Trần thị Mỹ rồi con đề chữ « Không » ở dưới. Con Nữ nó cũng viết như vậy.

Nữ ngồi sát cạnh Mỹ và nghe nói đến đó cũng đứng dậy và cũng thút thít khóc. Thầy hỏi có phải vậy không ? Nữ bệu bạo :

— Dạ phải. Con cũng biên tên con là Nguyễn thị Nữ rồi mới biên chữ « Không » ở dưới.

Cả lớp cười rộ lên. Thầy cũng cười theo rồi ra lệnh :

— Hữu Lễ, lên bồi tên hai đứa đó. Còn hai đứa, thôi, ngồi xuống.

Cả lớp lại cười lên một lần nữa vừa bàn tán xôn xao. Mỹ, Nữ ngồi xuống, cũng toét miệng cười vừa lau vệt nước mắt. ●●●



nhìn xa TRÔNG RỘNG

KHÔNG GIỜ GMT!

• ĐẶNG VĂN HẦU

HỎI.— 1) Nghe thấy ở đài phát thanh :

— Thưa quý thính giả, 3 phi hành gia Mỹ sẽ xuống tới mặt Thái Bình Dương vào 18 giờ GMT ngày thứ Năm 24 tháng 7, tức là 6 giờ sáng, giờ địa phương, ngày thứ Tư, à (khẽ) xin lỗi quý thính giả, 6 giờ sáng ngày thứ Năm, tại khu vực 400 cây số Tây Nam đảo Hạ-uy-di, tức là 1 giờ sáng, giờ Sài-gòn, ngày thứ Năm, à quên (khẽ) xin lỗi quý thính giả, ngày thứ Sáu 25 tháng 7.

2) Xem thấy ở ti-vi Mỹ: người xướng ngôn tin tức có ngay bên cạnh ba chiếc đồng hồ chỉ giờ khác nhau: Saigon, San Francisco, Washington (hay New York). Tại sao?

TRẢ LỜI.— Giản dị lắm, tại San Francisco ở phía Đông thủ đô của chúng ta, nên mặt trời mọc ở đây trước, và khi mặt trời mọc ở S.F. vào 6 giờ, thì ở Sài-gòn còn đang đêm, phải chờ 9 tiếng nữa mới đến sáng. Cứ như thế, phía Đông có giờ sớm hơn, phía Tây có giờ muộn hơn. Có gì là lạ đâu?

HỎI.— Nhưng nếu ở San Francisco là 6 giờ sáng ngày 24, rồi càng đi về phía Tây càng bớt giờ đi, thì tại sao 6 giờ sáng, mà lùi lại 9 giờ, thì tức là 9 giờ tối (hoặc 21 giờ) ngày hôm sau (23) chứ sao lại thành 9 giờ tối ngày 25?

TRẢ LỜI.— Câu hỏi rất « hắc », vào loại không thể trả lời cho đúng được. Bởi vì:

a) Căn cứ vào khối tròn của Địa cầu, mỗi điểm trên cùng một vĩ tuyến, tất nhiên phải có giờ, và phút, khác nhau. Ví dụ như ở Việt Nam khi xưa chưa có nhiều đồng hồ, thì ở thôn quê lấy « tròn bóng » làm « giữa trưa »: nếu như thế thì khi tròn bóng ở Sài-gòn, thì ở vùng Kiên Giang mới vào khoảng 12 giờ thiếu 20 phút. Tính giờ như thế là giờ « mặt trời », mỗi tỉnh, mỗi quận, mỗi làng có thể có giờ giấc khác nhau. Nhưng không sao cả, vì người ta còn đi chậm, làm việc thông thả, giờ giấc có sai nhau (cứ 26 cây số lại sai khoảng 1 phút) cũng không sao cả.

b) Nhưng rồi người ta đi tàu bay, đánh điện tín, rồi đánh vô tuyến điện tín. Chúng ta hãy thử tưởng tượng sự rối loạn khi một bức điện vô tuyến đánh đi từ Sài-gòn hồi 9 giờ, mà Phan Thiết ghi nhận lúc 9 giờ 20, trong khi Hà Tiên ghi nhận lúc 8 giờ 40? Để tránh sự rối loạn, trước hết về giờ giấc của xe

hỏa, người ta quyết định trong mỗi nước chỉ có 1 giờ đúng, là giờ ở Nhà Ga Chính tại thủ đô.

c) Nhưng sau đó có những nước quá lớn mà sự theo cùng giờ với thủ đô sẽ gây ra những hiện tượng quái gở. Ví dụ ở Mỹ, khi thủ đô đã đúng trưa thì San Francisco mới có 8 giờ sáng: mới bảnh mắt ra đã bắt dân chúng coi là 12 giờ rồi thì thật khó. Nhưng chưa khó bằng ở Nga, thủ đô Mạc tư khoa mới có 14 giờ, thì ở địa đầu bán đảo Behring (thuộc Nga) đã là 1 giờ đêm ngày hôm sau! — Vì thế, mỗi nước lớn phải tự cắt thành khu vực hay tiểu bang, mỗi khu vực hay tiểu bang có 1 giờ chính thức cho cả khu vực.

d) Có điều rất phiền là dân chúng ở hai tiểu bang khác nhau, nhưng ở hai thị trấn giáp giới nhau, ví dụ Oklahoma và Arkansas ở Mỹ, đều theo giờ của thủ đô tiểu bang, nhưng vì dụ hai thị trấn chỉ cách nhau có 4 cây số, mà từ thị trấn A thuộc Arkansas đi sang thị trấn B ở Oklahoma, là phải quay đồng hồ cho chậm lại 1 giờ; trong khi từ B sang A phải quay nhanh lên 1 giờ. Nếu có một công nhân nhà ở A mà làm việc ở B, thì có đồng Longines cũng chỉ trong 3 tháng phải mua chiếc khác.

e) Điều rất phiền thứ hai được dành cho các tay hàng hải và các phi công. Ví dụ từ Sài-gòn bay về phía Đông từ 22 giờ ngày 20, thì chỉ trong 2 tiếng đồng hồ sau, anh ta đã đến chỗ 0 giờ, và sau đó đến 1 giờ sáng ngày hôm sau là ngày 21. Nhưng nếu anh ta đi mãi, khi lộn trở về, từ phía Tây, đến Sài-gòn, thì anh ta sẽ thấy giờ thì đúng, mà ngày thì khác nhau 2 ngày, tức là ngày 22.

Năm điểm trái ngược trên đây khiến cho không ai giải thích cho thật đúng theo phương pháp toán học hay vật lý học cả. Vì thế, người ta gọi sự chia giờ là một « thỏa ước », nghĩa là những điều ước không có căn bản xác thật, nhưng vì nhu cầu, người ta phải chấp nhận (chữ Pháp gọi là *convention*).

Trong số báo sau tôi sẽ nói cho các em biết những điều tôi được biết về các thỏa ước về « thời gian » — *fuseaux horaires*.

● ● ●

Ghi chú: Tron bài trước có chữ *calcul binaire* bị sắp chữ sai; chắc các em cũng biết và tự sửa lấy giúp tác giả rồi?



về niên thiếu

Nghe rất vội hai bàn chân em bước
Nặng đầu hè cũng nhạt tựa heo may
Òi chim hồng thả bóng xuống đầy tay
Ngày bỗng ngắn hơn đường tôi muốn tới

Nhà ở đó vườn cây em rất mới
Cửa sơn xanh, tường trắng, khoảng sân chim
Bốn phía rào một lối sỏi nằm im
Và ở đó, em mới vừa qua khuất

Tôi đứng ngó vài ngọn cây cao ngắt
Chợt nghe buồn với vội tôi chung quanh
Không nụ cười hy vọng cũng thôi xanh
Chưa kịp nói, coi như là cảm lạnh

Hồn chợt mỏng hơn một màu mây trắng
Và nhỏ nhoi như hạt cát dưới chân
Vỡ học trò cũ xé vội từng trang
Thư chẳng dám đưa, còn trong túi áo

Sợ mưa dầm tôi van trời nắng ráo
Sợ người quen tôi đứng cách cổng trường
Tan học về đi lẻo đẻo sau lưng
Đợi một lúc vắng người... tôi sẽ nói

Nhưng tình yêu khác nào cơn nắng chói
Nắng ản da, da mặt sẽ bong dần
Nổi đau rồi đau cả tới châu thần
Chờ đợi mãi hết một thời niên thiếu

Chân son đỏ bước đi không cần hiểu
Áo mang phơi quên hết mộng bình thường
Có bao giờ trong trí nhớ bay hương
Em sẽ gặp lại một ngày mới lớn

Tôi đã biết nắng mùa hè dữ tợn
Sầu đã căng thành trái chín trong lòng
Yêu thật thà tình trắng muốt như bông
Em đâu biết... bởi vì tôi không nói

TỪ KẾ TƯỜNG



SẴN SÓC DA MẶT

Ở tuổi các em, không có ai hoàn toàn xấu hoặc hoàn toàn đẹp. Sở dĩ một số các em mang mặc cảm buồn tủi kém nhan sắc vì chưa biết phát huy nét đẹp của riêng mình.

Giản dị, không mất thì giờ, không tốn kém là những tiêu chuẩn của mục « tuổi ngọc lâm dáng ». Và bất cứ lúc nào, các em cũng có thể sẵn sàng nhan sắc của mình. (Trong khi học bài, trước khi đi ngủ, trước khi đi học vv).

Bắt đầu từ tuổi 13 trở lên, da mặt các em đôi khi thay đổi. Đang mịn màng chợt thành sần sùi, đang tái ngắt trở thành hồng hào vv. Sự thay đổi đó do biến chuyển sinh lý trong cơ thể tạo nên.

a) Nếu cơ thể em khỏe mạnh, em lại được thừa hưởng làn da tươi mát mịn màng của mẹ, tuổi dậy thì ít ảnh hưởng đến da của em. Và cách gìn giữ tốt nhất là không nên dùng bất cứ một thứ mỹ phẩm nào. Thỉnh thoảng em có thể dùng nước dừa leo, nước cam vắt nguyên chất đắp lên mặt để giữ vẻ tươi mát lâu dài. Sữa dê tươi cũng rất bổ dưỡng đối với làn da con gái. Buổi sáng và mỗi khi rửa mặt, không nên chà mạnh tay, nên vuốt khăn mặt ngược từ dưới lên trên để khi lớn tuổi các bắp thịt má không bị chảy xệ xuống. Nước hợp với da nhất là nước mưa lạnh. Chanh và savon làm da dễ bắt nắng, các em nên tránh. Khi cần đi dự dạ tiệc quan trọng, các em có thể thoa 1 lượt kem Essotérica, 1 chút phấn hồng và một lớp son mỏng màu thật nhạt. Không nên đánh phấn nước vì nó rất ản da, lại làm khuôn mặt giống tượng bột. Nếu đôi mắt em không bị khuyết điểm nào thì em cũng nên tránh việc dùng lông mi giả.

Tan tiệc trở về, nhớ rửa mặt thật sạch trước khi đi ngủ. Trong khi học bài các em có thể dùng lòng bàn tay xoa nhẹ nhẹ trên má theo những cung tròn để mạch máu làm việc điều hòa, da lâu bị nhăn.

b) Nếu em có làn da không được bình thường, em đừng nản vì ở tuổi em đó là điều tự nhiên. Cần nhất là phải giữ cho da mặt thật sạch (đối với da nhờn) và dùng thêm chút lart có tính chất bổ dưỡng (đối với da khô) song song với việc sẵn sàng da, các em còn cần lưu ý tới thực đơn sao cho khỏi trở ngại đến bộ phận tiêu hóa.

Cách sẵn sàng da nhờn và da khô còn đòi hỏi nhiều công phu hơn. Chị Văn sẽ viết trong một kỳ tới.

Trong khi chờ đợi, các em nên tập cho da mặt hoạt động bằng cách xoa vòng cung trên má mỗi tối và rửa mặt vuốt khăn lên mỗi khi cần (kể cả cổ và má)

MINH VĂN

Lộc ăn, nhưng vô hiệu. Chàng hiểu tâm trạng con mèo lắm, nó thật dễ yêu, thật hiền dịu nhưng vẫn mãi mãi bị thất sủng. Tất cả giống vật khác đều được Phật độ, và nhập Niết bàn, trừ có mèo. Chàng cảm thấy nước mắt rung rung lên mi.

« Ta không thể nhẫn tâm như vậy được, » chàng tự nhủ « Nếu chư vị đại đức khước từ bức tranh, ta chịu chết đói cũng chẳng sao. »

Chàng chọn chiếc bút lông tốt nhất,úng vào nước, lấy mực, và con mèo được vẽ sau hết các loài vật.

Chàng gọi vú già.

« Vú hãy cho con Tài Lộc lên đây », chàng nói. « Có thể chúng ta cam nhận thất bại, nhưng ít nhất ta cũng làm cho con Tài Lộc được hài lòng. »

Cánh cửa vừa được kéo mở, con Tài Lộc bước vào, nó chạy tới trước bức họa, và nó nhìn, và nó ngấm tuồng như suốt đời chẳng bao giờ nó được nhìn ngắm đã mắt như vậy. Rồi nó quay nhìn họa sĩ, ánh mắt biểu lộ niềm tri ân vô bờ. Rồi nó khuyu xuống. Chết tức khắc. Nó đã quá mãn nguyện rồi, chẳng còn sống thêm một phút nào nữa.



BÀN TAY PHẬT

Sớm hôm sau khi hay tin bức họa đã hoàn tất vị trưởng lão hòa thượng tới. Họa sĩ ra tận cửa đón chào rồi dẫn người vào xem bức họa. Hòa thượng ngắm kỹ, lâu.

« Bức họa sao mà rực rỡ », người nói khẽ.

Khuôn mặt hòa thượng chợt nghiêm lại.

« Nhưng con vật nào họa sĩ vẽ sau rốt đây? » Người hỏi.

« Bạch hòa thượng đấy là con

mèo, » họa sĩ đáp và cảm thấy lòng nao nê tuyệt vọng.

« Họa sĩ há không hiểu rằng mèo đã chống lại đức Thế tôn », giọng vị hòa thượng càng trở nên nghiêm khắc, « không được Người độ và không thể nhập Niết bàn? »

« Dạ, bạch hòa thượng con hiểu, » họa sĩ đáp.



« Ai nấy hái lấy quả mà mình gieo nhận » hòa thượng nói. « Con mèo phải gánh lấy hậu quả bướng bỉnh của mình, cũng như họa sĩ giờ đây vậy. Bởi chưng con người không thể xóa bỏ những gì đã làm, nên ta muốn mang bức họa này về để ngày mai công khai hỏa thiêu. Sẽ có bức họa của một họa sĩ khác được treo trong chùa vậy. »

Cả ngày hôm đó vú già khóc trong bếp, vú cho rằng chính tại mình mang con mèo về mà sự nghiệp chủ sụp đổ như vậy.

Cả ngày hôm đó họa sĩ ngồi trong phòng bên bụi hoa nở hồng và suy tư. Bức họa đã được mang đi, mang theo một phần sự sống của chính chàng đặt vào đó. Mai đây chư vị đại đức sẽ thiêu nó giữa sân chùa. Chắc chắn từ nay sắp đi chẳng còn ai thêm bén mảng đến nhà chàng nữa. Tuy nhiên chàng không hề hối tiếc về điều mình đã làm. Trong bao nhiêu ngày qua chàng đã đắm hồn trong suy tư về tình thương yêu cùng những gương hy sinh cao cả.

Hy sinh để con Tài Lộc có những giây phút chói sáng cuối cùng đó, đâu có uổng !

Chàng ngồi suốt đêm đôi mắt thức tỉnh như vậy. Vú già không dám tới ngắt quãng dòng suy tư của chàng. Ánh bình minh lọt lạt đầu tiên đã lọt vào phòng, gió rặng đông khua nhẹ bụi hoa bên cạnh. Một giờ sau chàng nghe có tiếng ồn ào của dân chúng chạy về phía nhà chàng. Chư vị thượng tọa tới vây quanh chàng; vị hòa thượng kéo tay áo chàng.

« Xin họa sĩ hãy tới, hãy tới », mọi người tiếp tục cùng nói. « Xin họa sĩ hãy tới, thực là nhiệm màu ! Ôi lòng từ bi của đức Thế tôn ! »

Họa sĩ theo họ, tâm hồn choáng váng, không kịp thở nữa, chẳng để ý gì quanh mình trên đường tới chùa. Tiếng reo vui vang âm bên tai, chàng liếc thấy vú già cũng đã có mặt ở đấy, giẫy lưng còn sộc sộc, đám đông xung quanh ai nấy há miệng ngạc nhiên. Bức tranh của chàng treo cao ngay chính điện, đèn nền sáng trưng, hương trầm nghi ngút. Nét vẽ y nguyên như cũ, ở mà không... kia...

Họa sĩ bỗng quỵ xuống thốt lời kêu :

« Ôi lòng từ bi của đức Chi tôn ! » Vì chàng vừa nhận ra rằng khoảng lụa chàng vẽ con vật cuối cùng nay đã trở lại nguyên màu lụa bạch cũ tuồng như nét bút lông chưa hề một lần chạm tới. Còn hình đức Phật, hình đức Phật mà trước đây chàng vẽ nằm ngả trên giường, hai tay khoanh lại trước ngực, thì nay một cánh tay Người duỗi ra, và dưới bàn tay tế độ an lành, thanh tịnh của Người, hình con mèo nhỏ khép nép quỳ, chiếc đầu trắng xinh hơi cúi xuống trong một niềm sùng kính hân hoan.

DOÃN QUỐC SỸ dịch

VĂN ĐỀ SỐ 25

ĐÃ PHÁT HÀNH

Chủ biên :
VŨ KHẮC KHOAN

Thư ký tòa soạn :
MAI THẢO

mưa sớm

(tiếp theo trang 13)

thể đó và ước gì hôm nay là ngày chủ nhật. Nhưng tấm lịch ngay thành cửa sổ cứ trơ trơ ngày thứ bảy màu chữ xanh. Em muốn chạy đến để giật phăng xuống để có màu giấy lịch màu đỏ để chữ dimanche. Em biết rằng em không thể làm được và nỗi lo sợ trễ học vẫn âm ỉ mãi. Tiếng bé Tố Phương và Tố Nghi gọi ới ới ngay cánh cửa ăn thông nhà. Em phải chạy đến mở cửa cho tụi nó qua.

— Chị Thủy thức sớm quá mà không mở cửa làm tụi em kêu hụi hơi — Em nhìn tụi nó cười trừ. Bỗng Tố Phương kêu lên :

— Eo ôi ! tay chị Thủy lạnh như đồng — Rồi nó giật tay lại, hai tay để lên má suýt xoa. Tố Nghi lo lắng hỏi :

— Sao đi học được chị Thủy ?

— Sao vậy hử Nghi ? — Tại trời mưa.

— Ủ tại chị quên khuấy trời mưa, thôi mình đi sửa soạn đợi một tí mưa tạnh rồi mặc áo tơi đi học.

Trời sáng hẳn lên, mưa vẫn liên tục nhưng chừng như dịu bớt. Em không còn nghe tiếng dầm dộp trên mái nhà nữa lại là âm điệu rĩ rả buồn buồn. Trời tuy sáng nhưng màu trời vẫn đục mờ hơi nước. Cỏ xanh xanh chạy thẳng, chung quanh nhà em toàn là cỏ. Cỏ làm em thấy ngôi nhà mình trơ vơ cách biệt với thế giới bên ngoài vì cỏ có màu xanh, màu xanh trông mênh mông và bao la vô tận như bầu trời.

Em theo Phương và Nghi vào nhà thay đổi quần áo đi học. Em nhìn chiếc áo dài trắng mà ái ngại, lát trưa về em biết nó lấm tẩm bùn dừ cho em cố gìn giữ. Nhưng em vẫn phải mặc, vì trường em bắt mặc đồng phục cơ. Mà dù cho trường không bắt buộc em cũng mặc áo trắng đi học. Vì em hay thấy xấu hổ khi mặc áo dài màu vào trường học như mặc chiếc jupe ngắn cũn cỡn hay quần jean vào trường. Nếu em là cái cặp thì em sẽ nhảy xuống khỏi tay khi cô chủ mặc chiếc jupe hay quần jean, quần patte đi học. Em ghét thậm tệ và không biết tại sao có nhiều người không ý thức được ngày giờ đi chơi và đi học khác nhau. Có phải em quá khe khắc hay không khi em không có cảm tình với những người lên bậc trung học mà không mặc đồng phục. Có lẽ vì lý do này, em luôn luôn mến những người học trường công dù có vài người hách dịch khủng khiếp.

Em đứng soi gương chải mái tóc dài lướt thướt, mặc áo tơi và đội nón lá lên và bắt đầu ra khỏi nhà. Gió lạnh buốt và mưa vẫn còn lất phất bay...

VĨNH THANH THANH

sách mới

cánh cửa sau cùng

Cánh cửa sau cùng là tuyển tập truyện ngắn của bảy tác giả mở đầu bằng mười trang văn chương của Mai Thảo gọi là « *Thay lời vào tập* ». Kế tiếp là *Chiếc quan tài của nó* của Dương Nghiễm Mậu, *Một chỗ không người* của Huỳnh Phan Anh, *Ông già im lặng* của Mai Thảo, *Sương mù và lá* của Nguyễn Đình Toàn, *Tiếng còi trong kẽ đá* của Nguyễn thị Hoàng, *Giọt nước mắt cho chú Đăng* của Nguyễn Xuân Hoàng và cuối cùng, *Chim cú* của Thanh Tâm Tuyền. Bảy nhà văn lớn với bảy truyện ngắn chọn lọc của mỗi tác giả tưởng đã đủ thâm định giá trị cho những bạn nào thích đọc truyện có tư tưởng. Điều đáng nói là tuyển tập này do nguyệt san Văn Uyên xuất bản. Truyện, Thơ của nguyệt san Văn Uyên đã có cái truyền thống của nó. Ấn loát mỹ thuật vào bậc nhất Việt Nam và bán thật rẻ. Cuốn sách trên 100 trang bán có 30 đồng. Xin trân trọng giới thiệu *Cánh cửa sau cùng* với bạn đọc Tuổi Ngọc.

tình ca cho huế đồ nát

Tình ca cho Huế đồ nát là tập truyện ngắn mới nhất của Nhã Ca gồm 8 truyện. *Tình ca cho Huế đồ nát*, cuốn sách thứ hai của nhà xuất bản Thương Yêu. Cuốn thứ nhất *Một mai khi hòa bình* cũng của Nhã Ca. Sách do nhà Đời Mới tổng phát hành, dày 219 trang, ấn loát tương đối, đề giá 140 đồng.

tủ sách tuổi ngọc

Song song với công việc xuất bản tuần báo Tuổi Ngọc, nhóm chủ trương Tuổi Ngọc quyết định mỗi tháng sẽ cho phát hành từ 1 đến 2 cuốn sách viết về và cho tuổi thơ. Sách sẽ in thật mỹ thuật. Cuốn thứ nhất trong tủ sách Tuổi Ngọc là *Thằng Vũ* in lần thứ năm. Sau đó sẽ là *Chuyến tàu trên sông Hồng* của Mai Thảo. Tủ sách Tuổi Ngọc hy vọng sẽ cung cấp đều đặn cho bạn Ngọc những món ăn tinh thần bổ ích.

giấc ngủ chấp chờn

Cuốn truyện dài mới nhất của Nhật Tiến là *Giấc ngủ chấp chờn* do Đồng Phương xuất bản. Tác phẩm không nói về cuộc chiến tranh toàn diện mà chỉ nói về những con người hiền lành, biết thương yêu nhau bỗng trở thành nạn nhân thê thảm của cuộc chiến rồi thù hận, chém giết nhau. Một truyện dài rất nên đọc để biết về quê hương và những người quê hương đau khổ.

HUY TƯỜNG



Quê hương xa tầm tay náu

MINH DUYỀN

Quê hương em cách xa ngút ngàn, đường cánh chim bay mỏi, ở đây em được sinh ra, chứng kiến ít nhiều sự sinh hoạt, thắng cảnh của làng quê, nhưng không được chiêm phúc, góp phần kiến tạo quê hương, với thời gian bao năm xa cách, quê hương em mờ trong tâm trí em, còn đôi ba hình ảnh quen thuộc.

Quê hương em ở cuối Hà Đông, đầu Sơn Tây, cách nhau bằng một con sông chảy dài, quê em có lũy tre xanh bao bọc, có con bìm bịp kêu thay tiếng quốc, vào mỗi mùa nước lên, có công xây, có giếng làng bờ đá, ở đây những đêm trăng, các cô gái ra gánh nước chuyện trò, cười duyên. Những con trăng thật đẹp, nằm gác trên đầu ngọn tre, chị Hằng e lệ thẹn thùng, ló vành nguyệt non nhìn trẻ thơ nô đùa, bên những cụ già với tách nước trà tàu, ngồi trên chiếu hoa, trải rộng giữa sân gạch, hàn huyên, ngậm vịnh, bàn chuyện ngày mai, xen những tiếng chày, tiếng cối xay, giã gạo, mồn mồn một tiếng từng tiếng, của những cánh tay anh trai làng lực lưỡng. Tuổi thơ thật hồn nhiên, vô tư lự, sống yên lành với những mái tranh êm đềm, ở đó có tình thương ấp ủ: của ông bà, cha mẹ, anh chị. Tấm trắng không đã, chúng chạy đuổi bắt những bông gạo bay khắp làng, cây gạo mọc ở đầu làng từ bao giờ, không ai nhớ rõ, theo người xưa kể lại, nó có trước làng em, và được coi như cái mốc của làng, cho người lớn đi xa, có thể đứng ở bờ đê, chạy ngang ruộng làng, nắm bẫy cây số tìm về, con đê này ăn thông với chợ Phùng, bốt Ba Đa treo cờ tây, ra ngoài Hà Nội. Những địa danh được nhắc đi nhắc lại, như kinh tụng niệm của bà em: trại Dịch, trại thượng, trại trung, trại trong, đó là bốn trại của làng em, bên cạnh có làng: Thanh Mạc, Ích Vĩnh.

Đường làng lát gạch thẻ từ ngoài cổng, nối liền các trại, cùng các nơi công cộng: Đình, chùa, nhà thờ, trường học, giếng làng hay rẽ ra các nhà dân, những viên gạch đỏ được rải đều đây đó, hầu như khắp mọi con đường trong làng, chứng tích của các cặp vợ chồng son trẻ. Lệ làng, trai gái tới tuổi kết bạn, muốn được dân làng công nhận là vợ chồng, ngoài lễ nghi cổ truyền trong gia đình, họ còn phải

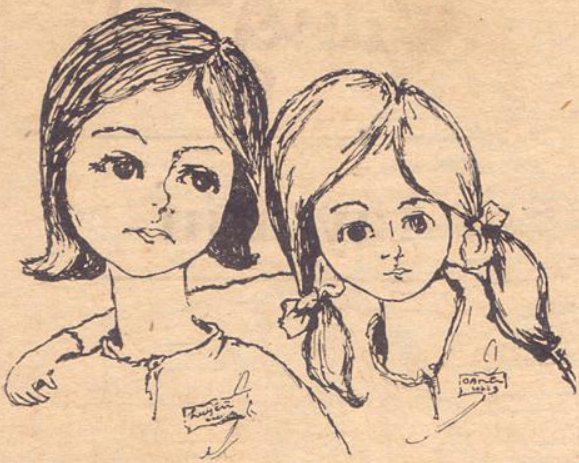
nộp treo cho làng: trâu cau, đầu heo, mâm xôi, tế thần làng, xin thần phù hộ tơ duyên bền chặt, ngoài ra còn: gạch, ngói, vôi bột... để xử dụng vào công ích, nên nắng dãi, mưa nguồn, dân làng em đi lại trong làng, không một chút lấm chân. Tục làng em rất nhiều, hội hè, đình đám, được tổ chức luôn: hội đánh vật, thi leo cột mỡ, bắt vịt... năm nào được mùa, dư dật đôi chút, làng mướn đoàn hát chèo, về hát mấy ngày liền, trước là cúng thần tạ ơn, sau là mua vui cho dân làng, tục có cái hay cũng có cái dở, nếu em kể ra đây, bao trang giấy mới viết hết được.

Điệu hát, câu hò, bắt nguồn từ cảm hứng dân làng, trong lũy tre lan ra những cánh đồng xanh lúa mạ, những bông vàng nặng trĩu hạt thóc, bên nương khoai, luống bắp đơm hoa kết quả, bao giọt mồ hôi tháng ngày mệt nhọc được đền bù xứng đáng, những tâm hồn chất phát, mộc mạc, quây quần bên lũy tre, với tình thân họ hàng (ngoài Bắc có lệ không gả con gái cho làng khác, và các cô cũng chẳng muốn đi xa). Chiều về trên vai rưng đôi gánh cỏ non, những tiếng sáo diều vi vu, bên ngọn đồi thấp sau làng, tiếng hát nghêu ngao của mục đồng trên lưng trâu vào thôn xóm. Nghe bà em kể lại, cụ ngoại em là người làm sáo, dân diều có tiếng trong làng, thường làm cho cậu em thả chơi, với con diều năm, bảy thước dài, vài ba ống sáo kim, trầm, trung, được gió nhẹ đưa lên cao, phát ra những cung trầm êm dịu xen với thanh tao, làm cho làng quê về chiều một sắc thái tịch mịch.

Với mười lăm năm xa quê hương, bao biến cải trong hồn em, thân nhất nhiều quê hương, hình ảnh của bạn em, còn quê hương em mờ mờ trong tâm trí, có khi em tưởng như một huyền thoại. Lửa binh đao, xảy ra ngày đêm trên đất nước, làm em càng xa quê hơn, có biết đâu những người ngoài ấy vào đây, có người quen thuộc của em. Ước vọng của em, là có ngày thanh bình trên đất nước, để trở về nhìn quê hương của em, những người thân của em, để nhìn xác cây hồng (loại hồng không hột, ông em đem từ Cao Bằng về) ngày gia đình em già từ quê hương vào Nam, nó ngã xuống, lúc đó trời im lặng gió, như vật trung thành tiễn chân chủ ra đi. Ôi quê hương, xa tầm tay em náu...

trong trái tim em

(tiếp theo trang 12)



giống — năm học buổi chiều. Kề ra thì có nhiều người vô tình lựa cái hột — ghê hơn em nhiều. Năm học buổi chiều : chán nản, thê thảm, kinh hãi... nhất đời em là năm học lớp năm — cửa năm trung học. Chỉ có sáu giờ học mỗi tuần đã làm em ghét bỏ, coi thường năm học lớp năm... và cũng đủ để cho em cái mầm khuyến khích rồi, bùng nổ. Tóm lại thì em nhận thấy năm học mẫu giáo đều đều như một cái máy vì thế cái mầm của nó là « kiếp sống bình thường ». Năm học lớp năm như em đã nói ở trên. Cái mầm của nó là : « sống đề tận hưởng. » Năm học lớp tư thì thật là... thỏa mãn hơn hai năm trước — mặc dù năm đó các thầy, các cô và một số ít người bạn của em ghét lớp nhất. Không ai hiểu rõ lý do cả đâu. Cứ tưởng rằng cả lớp đã hư từ trước. Không ai hiểu rằng vì lớp em quá bất mãn, mệt nhọc với hai năm trước nên đã... Đều rồi khi đã nhận thấy rõ là đã làm buồn lòng thầy, cô, mang tiếng xấu — muốn thay đổi lại nếp sống thì... khổ chưa — đã có một số đông người tán thành nếp sống ấy. Không ai tổ chức lại được dù rất cố gắng khi không có một ai có tinh thần và ý niệm về sự đoàn kết.

Bồi hồi. Rộn rịp. Khi em từ từ mở cửa trái tim để lấy bông hoa thương yêu ra tay. Tim em đập mạnh. Bồi hồi... Run rẩy... Cầm trên tay, em xin được phép, hân hạnh tặng thầy, cô, bạn bè — tất cả thân yêu — mỗi người một bông hoa... Người cảm ơn sẽ là em (sao em tự tin thế nhỉ) — cảm ơn đã cho em hột giống. Nếu không vừa ý thì cũng xin nhận — nhận rồi để bỏ. Cũng được miễn sao đừng cho em thấy. Em sẽ khóc mất. Nếu vừa ý thì xin trả lại em : nụ cười, ánh mắt hân hoan, xúc động biểu lộ niềm thương mến tha thiết. Em không thích những lời nói phát ra từ đôi môi — em vẫn biết rằng nó có thể thành thật. Em thích nó mãi mãi nằm im lìm trong tim ai đó. Nằm mãi một chỗ — trong tim. Suốt cả cuộc đời...

NGỌC ÁNH (MĐC)

phim mới

Chiến thắng trong hỏa ngục

Phim đang chiếu tại các rạp Rex, Kim Châu và Palace. Đây là phim chiến tranh diễn tả một trận bao vây của quân Đồng Minh để diệt Đức tại chiến trường Hòa Lan. Như bất cứ một phim chiến tranh nào, *Chiến thắng trong hỏa ngục* cũng có xe tăng, thiết giáp, máy bay. Bom đạn giã vờ thi nhau nổ và tài tử thi nhau giã vờ chết. Thêm vào đó, còn có tí ti gián điệp đánh cắp tài liệu và kho tàng kim cương. Rất hồi hộp. Nhưng thành công vì gián điệp Đồng Minh, dù chỉ là quân ăn trộm, mấy khi thất bại. Kề ra xem phim chiến tranh do Mỹ thực hiện thì chỉ nên xem vài phim. Xem hoài nó đâm ra chán. Chán ở cái chỗ Mỹ và đồng minh luôn luôn chiến thắng Đức quốc xã và Nhật lùn! Y hệt loại phim Combat mỗi tuần mỗi chiếu trên Ti-vi Mỹ. Hết mảy là Đức, mảy phải thua Mỹ, dù Mỹ đã bị thương hết trơn.

Kết luận : Mỹ hạ Đức như cao bồi hạ mọi da đỏ.

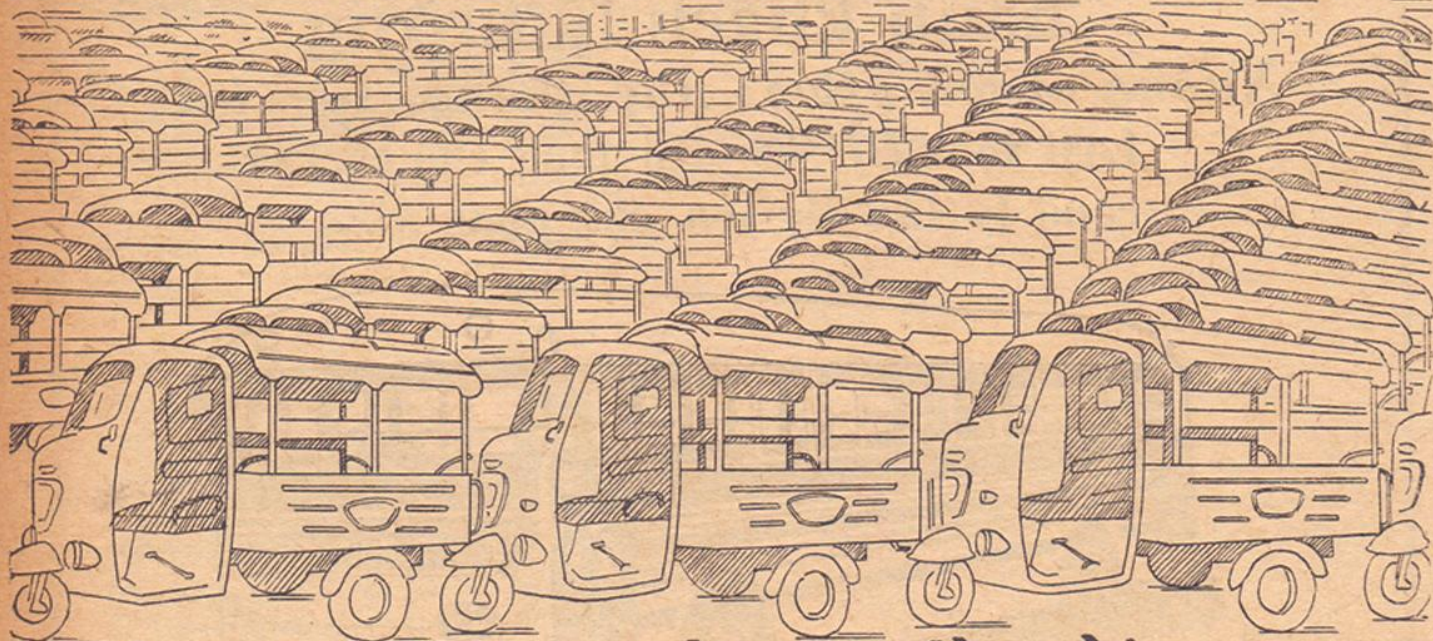
20.000 đô-la 7 mạng người

Phim cao bồi bắn súng, cưỡi ngựa, uống rượu và đấm đá. Đang chiếu tại các rạp Eden, Nam Quang, Thanh Bình. Từ ba năm nay, hầu như không có một phim cao bồi nào coi được. Cái chất cao bồi thuần túy, cái dân tộc tính của Mỹ đã mất hết trong những phim cao bồi do Ý thực hiện. Người ta mê Franco Néro, anh chàng cao bồi... kéo cả súng mảy! Mà cao bồi chỉ xử dụng súng colt. Thành ra, ngay cả khi coi *Bandidos*, một phim cao bồi Ý thuộc loại khá, người ta vẫn không quên những tên phim *Vera Cruze*, *L'homme aux colts d'or*, *Du sang dans le désert*, *O.K. Corall*, *Les sept mercenaires*, *L'homme qui n'a pas d'étoile* những tên tài tử Burt Lancaster, Henry Fonda, Gary Cooper, Yul Bryner, Steve Mac Queen, Anthony Quinn... Một nhà phê bình điện ảnh Pháp đã nói về phim cao bồi Ý một câu bất hủ : « *Phim cao bồi Ý nhạc hay, bắn hay, đấm hay, ác liệt nhưng thiếu bụi* ». Bụi đây là bụi miền Tây Hoa Kỳ. 20.000 đô-la 7 mạng người chỉ là một phim cao bồi hạng bét xem buồn ngủ.

Kẻ hoàn lương

Phim do Jean Marais (Fantomas đỏ) và Marie José Nat đóng. Một phim gang tơ đang chiếu ở các rạp Casino Sài Gòn (nói là có máy lạnh tối tân nhưng nóng như cái lò bánh mì) và Văn Hoa Đakao. Một phim coi được vì Jean Marais đóng hay. Hay hơn cả là chú bé, con một tay buôn lậu ở biên giới Y-pha-nho. Phim hoạt động từ đầu. Lâu lâu mới thấy rạp Casino Sài Gòn chiếu một phim khá.

XE **Lam** BA BÁNH



MÁY TRƯỚC, VỪA ĐÈ, VỪA ĐẠP

ĐẶC ĐIỂM:

- * Loại xe chuyên chở tiết kiệm và đặc-dụng nhứt hiện thời.
- * BỘ PHẬN RỜI LUÔN LUÔN DỒI DÀO
CÓ BÁN KHẮP NƠI
- * XE DÙNG 10 NĂM VẪN CÒN CHẠY KHOẺ
- * DÙNG MƯỜI NĂM MỘT XE
sinh lợi bằng 30 xe.

THÁI-HUNG

VINACO, 6 Thoại Ngọc Hầu • Gia Định • ĐT: 93552-40948

Lambretta V.N. 70 Huỳnh Quang Tiên • Saigon • ĐT: 21927.

và các Đại-Lý khắp toàn quốc.



Hãy đến nghe

Thái Thanh

Hãy đến nghe

ban Thăng Long



VỚI
NHỮNG BÀI CA
TRỮ TÌNH
NỔI TIẾNG
QUA
GIỌNG CA

THÁI
THANH
HOÀI BẮC
HOÀI TRUNG

PHƯƠNG
DUNG
NGỌC MINH
PHƯƠNG
HOÀI TÂM

• để thấy
lòng mình dậy
kỷ niệm xưa
để âm nhạc
• xoa dịu
tâm hồn



NƠI CẢ GIA ĐÌNH ĐẾN NGHE NHẠC
VÌ ĐÓ LÀ GIA ĐÌNH THĂNG LONG